

VIET NAM'S MINISTRY OPEN BUDGET INDEX REPORT 2020

Nguyễn Đức Thành, Vũ Sỹ Cường
Phạm Văn Long, Ngô Minh Hương, Nguyễn Quang Thương



CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

Đo lường mức độ công khai
ngân sách của các đơn vị dự toán
và đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ

MOBI
MINISTRY OPEN BUDGET INDEX
2020
CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ,
CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

**Đo lường mức độ công khai ngân sách của các đơn vị dự toán và
đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ**

Báo cáo “Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) năm 2020” do Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) thực hiện trong khuôn khổ Dự án “Thúc đẩy công khai minh bạch và sự tham gia của người dân trong quản lý ngân sách nhà nước” do tổ chức Oxfam tại Việt Nam tài trợ. Các quan điểm thể hiện trong báo cáo là của tác giả, không nhất thiết phản ánh quan điểm của tổ chức Oxfam tại Việt Nam.



ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

LIÊN MINH MINH BẠCH NGÂN SÁCH (BTAP) được thành lập năm 2014 với sự hỗ trợ từ tổ chức Oxfam Việt Nam. Mục tiêu của BTAP là tìm kiếm, thử nghiệm và thúc đẩy việc áp dụng các giải pháp hiệu quả hướng tới công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân trong quy trình ngân sách nhà nước tại Việt Nam, góp phần tạo ra những thay đổi tích cực vì sự phát triển của đất nước.

Website của Liên minh Minh bạch Ngân sách: www.ngansachvietnam.net

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN VÀ HỘI NHẬP (CDI) là một tổ chức phi chính phủ của Việt Nam thành lập năm 2005. CDI đóng góp cho tiến trình công khai minh bạch ở Việt Nam thông qua đó người dân và xã hội có thể tham gia vào xây dựng và giám sát chính sách và ngân sách. CDI là đối tác của Tổ chức Đối tác Ngân sách Quốc tế (IBP) thực hiện khảo sát Chỉ số công khai ngân sách quốc gia (OBI), hợp tác cùng Viện nghiên cứu chính sách (VEPR) thực hiện khảo sát Chỉ số công khai ngân sách tỉnh (POBI) và Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) tại Việt Nam. CDI hiện đang là tổ chức điều phối Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP).

VIỆN NGHIÊN CỨU KINH TẾ VÀ CHÍNH SÁCH (VEPR), tiền thân là Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách, được thành lập từ 2008 và hiện trực thuộc Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội. VEPR thực hiện các nghiên cứu kinh tế và chính sách nhằm giúp nâng cao chất lượng ra quyết định của các cơ quan hoạch định chính sách, doanh nghiệp và các nhóm lợi ích, dựa trên sự thấu hiểu bản chất của những vận động kinh tế và quá trình điều hành chính sách vĩ mô ở Việt Nam. VEPR hiện là một thành viên của Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP).

LỜI CẢM ƠN

Chỉ số Công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương năm 2020 (MOBI 2020) do Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) chủ trì đã hoàn thành với sự thực hiện của Trung tâm Phát triển và Hội Nhập (CDI) và Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR).

Chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến ông Lưu Bình Nhưỡng – Đại biểu Quốc hội Khoá XIV, Phó trưởng ban Dân nguyện của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; ông Nguyễn Minh Tân, Phó vụ trưởng Vụ Tài chính ngân sách, Ủy ban Tài chính ngân sách, Văn phòng Quốc hội vì những đóng góp quý báu cho nhóm nghiên cứu về phương pháp, công cụ và báo cáo khảo sát.

Chúng tôi chân thành ghi nhận và trân trọng cảm ơn các Bộ, cơ quan Trung ương đã tham gia đóng góp ý kiến và phản hồi về khảo sát. Chúng tôi trân trọng ghi nhận sự hỗ trợ của các tổ chức xã hội đã giúp cho nhóm nghiên cứu hoàn thiện báo cáo này.

Thành viên nhóm nghiên cứu bao gồm PGS.TS. Nguyễn Đức Thành (trưởng nhóm), PGS.TS. Vũ Sỹ Cường (nhà nghiên cứu chính), cùng các thành viên: ThS. Phạm Văn Long, Nguyễn Đức Hiếu, Phan Nhật Quang thuộc Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR), TS. Ngô Minh Hương, ThS. Nguyễn Quang Thương, Phạm Hải Bình, Lê Út Tình, Triệu Thị Khánh Linh, Mai Thị Kim Oanh, Vũ Văn Thuyên thuộc Trung tâm Phát triển và Hội nhập (CDI). Các thành viên hỗ trợ gồm: Lê Thị Minh Hiền, Đỗ Thị Lê, Ngô Đăng Thành. Sự tận tâm, nhiệt tình và kiên nhẫn của các thành viên góp phần quan trọng trong việc hoàn thiện cuốn sách này.

Chúng tôi xin được gửi lời tri ân đến tổ chức Oxfam tại Việt Nam đã đồng hành và hỗ trợ BTAP và các thành viên trong quá trình thực hiện khảo sát *MOBI 2020* và công bố những kết quả đạt được.

Những nỗ lực của các chuyên gia và cộng sự, cùng với sự hợp tác nhiệt thành của các bộ ngành, các tỉnh thành phố đã giúp chúng tôi hoàn thiện việc thực hiện khảo sát, phản hồi và báo cáo trong thời gian cho phép. Tuy nhiên, cuốn sách hẳn không tránh khỏi được những hạn chế và thiếu sót. Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp của độc giả để nhóm tác giả có cơ hội được học hỏi và hoàn thiện hơn trong những công trình tiếp theo.

Hà Nội, ngày 16/6/2021

Đại diện nhóm nghiên cứu,

PGS. TS. Nguyễn Đức Thành

Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Chiến lược Việt Nam (VESS),
Cố vấn trưởng Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR).

MỤC LỤC

ĐƠN VỊ THỰC HIỆN.....	3
LỜI CẢM ƠN.....	4
DANH MỤC ĐỒ THỊ.....	8
DANH MỤC BẢNG BIỂU.....	9
GIỚI THIỆU.....	12
PHẦN I. TÓM TẮT BÁO CÁO	14
I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2020	14
1. Tính sẵn có	15
2. Tính kịp thời	16
3. Tính thuận tiện.....	17
4. Tính đầy đủ.....	17
5. Tính liên tục.....	18
II. KHUYẾN NGHỊ.....	18
PHẦN II. KẾT QUẢ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2020.....	21
I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG MOBI NĂM 2020	21
1. Kết quả chung.....	21
2. Mức độ công khai các tài liệu ngân sách.....	30
II. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA TỪNG BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2020	40
1. Bộ Tài chính	40
2. Bộ Tư pháp	42
3. Kiểm toán Nhà nước.....	45
4. Ủy ban Dân tộc	48
5. Bộ Nội vụ	51
6. Bảo hiểm xã hội Việt Nam	54
7. Đài truyền hình Việt Nam	56

8. Bộ Khoa học và Công nghệ.....	58
9. Bộ Giáo dục và Đào tạo.....	60
10. Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hoà Lạc	62
11. Thanh tra Chính phủ.....	66
12. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	68
13. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	70
14. Đài tiếng nói Việt Nam.....	73
15. Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	75
16. Bộ Xây dựng.....	77
17. Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.....	79
18. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	81
19. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.....	83
20. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.....	85
21. Bộ Thông tin và Truyền thông	87
22. Bộ Kế hoạch và Đầu tư.....	89
23. Bộ Công thương	91
24. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	93
25. Thông tấn xã Việt Nam	95
26. Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao.....	97
27. Bộ Giao thông vận tải.....	99
28. Bộ Ngoại giao.....	101
29. Bộ Y tế.....	102
30. Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh.....	104
31. Ủy ban sông Mê Kông.....	106
32. Bộ Tài nguyên và Môi trường	108
33. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	110
34. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	112
36. Các đơn vị không có điểm MOBI 2020	114
III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH	114

PHẦN III. PHỤ LỤC	118
I. TIÊU CHÍ KHẢO SÁT MOBI 2020	118
II. CÂU HỎI VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM	119
III. PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT	121
IV. THỜI GIAN KHẢO SÁT	121

DANH MỤC ĐỒ THỊ

Hình 1: Kết quả xếp hạng MOBI 2020	22
Hình 2: Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công khai các tài liệu ngân sách trong kết quả MOBI 2020	24
Hình 3: Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công bố thông tin đúng thời hạn theo quy định trong kết quả MOBI 2020	25
Hình 4: Xếp hạng về tính thuận tiện trong MOBI 2020	26
Hình 5: Xếp hạng về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách được công khai của 27 Bộ, cơ quan Trung ương trong khảo sát MOBI 2020	28
Hình 6: Xếp hạng về tính liên tục của các tài liệu ngân sách trong MOBI 2020	30
Hình 7: Xếp hạng về công khai Dự toán ngân sách năm 2021	31
Hình 8: Thời điểm công khai Dự toán ngân sách năm 2021	32
Hình 9: Mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Dự toán ngân sách năm 2021	33
Hình 10: Định dạng của tài liệu Dự toán ngân sách năm 2021	34
Hình 11: Xếp hạng về công khai Quyết toán ngân sách 2019	37
Hình 12: Thời điểm công khai Quyết toán ngân sách năm 2019	38

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Mức độ công khai ngân sách của các đơn vị trong MOBI 2018-2020	14
Bảng 2: Số và tỉ lệ tài liệu chấm điểm MOBI được công khai, 2018-2020	16
Bảng 3: Số và tỉ lệ tài liệu ngân sách được công khai kịp thời trong kỳ MOBI 2018-2020	17
Bảng 4: Mức độ liên tục của các tài liệu ngân sách	29
Bảng 5: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Tài chính	40
Bảng 6: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Tài chính phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu ..	40
Bảng 7: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Tư pháp	42
Bảng 8: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Tư pháp phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu ...	43
Bảng 9: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Kiểm toán Nhà nước	45
Bảng 10: Kết quả MOBI 2020 của Kiểm toán Nhà nước phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	45
Bảng 11: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Ủy ban Dân tộc	48
Bảng 12: Kết quả MOBI 2020 của Ủy ban Dân tộc phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	48
Bảng 13: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Nội vụ	51
Bảng 14: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Nội vụ phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	52
Bảng 15: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam	54
Bảng 16: Kết quả chấm MOBI 2020 Bảo hiểm xã hội Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	54
Bảng 17: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Đài Truyền hình Việt Nam	56
Bảng 18: Kết quả MOBI 2020 của Đài Truyền hình Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	56
Bảng 19: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ	58
Bảng 20: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Khoa học và Công nghệ phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	59
Bảng 21: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	60
Bảng 22: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Giáo dục và Đào tạo phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	61
Bảng 23: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc ..	62
Bảng 24: Kết quả chấm MOBI 2020 Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	63
Bảng 25: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Thanh tra Chính phủ	66
Bảng 26: Kết quả MOBI 2020 của Thanh tra Chính phủ phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	66

Bảng 27: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	68
Bảng 28: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	68
Bảng 29: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	70
Bảng 30: Kết quả MOBI 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	70
Bảng 31: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Đài tiếng nói Việt Nam	73
Bảng 32: Kết quả MOBI 2020 của Đài Tiếng nói Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	73
Bảng 33: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.....	75
Bảng 34: Kết quả chấm MOBI 2020 Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	75
Bảng 35: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Xây dựng	77
Bảng 36: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Xây dựng phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	77
Bảng 37: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam ..	79
Bảng 38: Kết quả MOBI 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	79
Bảng 39: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	81
Bảng 40: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	81
Bảng 41: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	83
Bảng 42: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu.....	83
Bảng 43: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	85
Bảng 44: Kết quả chấm MOBI 2020 Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	85
Bảng 45: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông	87
Bảng 46: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu.....	88
Bảng 47: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	89
Bảng 48: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Kế hoạch và Đầu tư phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	90

Bảng 49: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Công Thương.....	91
Bảng 50: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Công thương phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	92
Bảng 51: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh..	93
Bảng 52: Kết quả MOBI 2020 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	94
Bảng 53: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Thông tấn xã Việt Nam	95
Bảng 54: Kết quả MOBI 2020 của Thông tấn xã Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	96
Bảng 55: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao	97
Bảng 56: Kết quả MOBI 2020 của Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu.....	97
Bảng 57: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Giao thông vận tải	99
Bảng 58: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Giao thông vận tải phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	99
Bảng 59: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Ngoại giao	101
Bảng 60: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Ngoại giao phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	101
Bảng 61: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Y tế	102
Bảng 62: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Y tế phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	103
Bảng 63: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	104
Bảng 64: Kết quả MOBI 2020 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu	105
Bảng 65: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam.....	106
Bảng 66: Kết quả MOBI 2020 của Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu.....	107
Bảng 67: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường	108
Bảng 68: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Tài nguyên và Môi trường phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu.....	108
Bảng 69: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	110
Bảng 70: Kết quả chấm MOBI 2020 Liên minh Hợp tác xã Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu.....	110
Bảng 71: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	112
Bảng 72: Kết quả chấm MOBI 2020 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu.....	112

GIỚI THIỆU

Khảo sát Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) được thực hiện định kỳ hàng năm nhằm đo lường mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương. MOBI là khảo sát độc lập đầu tiên tại Việt Nam đánh giá mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương. MOBI là công cụ giúp các Bộ, cơ quan Trung ương có thể tham chiếu và đo mức độ công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách nhà nước (NSNN) và mức độ thực thi Luật NSNN năm 2015. MOBI giúp tăng niềm tin của người dân và các đối tác phát triển đối với quản lý ngân sách của các Bộ và cơ quan Trung ương thông qua các hình thức minh bạch, giải trình và sự tham gia về ngân sách.

Khảo sát MOBI được thực hiện độc lập bởi hai tổ chức thành viên của Liên minh Minh bạch ngân sách (BTAP) là Trung tâm Phát triển và Hội nhập (CDI) và Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR). MOBI 2020 đánh giá mức độ công khai ngân sách của 44 Bộ, cơ quan Trung ương, trong đó có 38 Bộ, cơ quan Trung ương là đơn vị dự toán và 6 cơ quan, tổ chức Trung ương được NSNN hỗ trợ.

MOBI 2020 tiếp tục đánh giá mức độ công khai ngân sách dựa trên các chỉ số về tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính thuận tiện và tính liên tục của 6 loại tài liệu ngân sách bắt buộc phải công khai trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của các đơn vị theo Luật NSNN 2015 và hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC, bao gồm: (i) Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2021; (ii) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020; (iii) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020; (iv) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020; (v) Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 và (vi) Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019. So với khảo sát MOBI 2019, khảo sát MOBI 2020 tính liên tục của Dự toán thu chi ngân sách các đơn vị trong ba năm (2019-2021) và Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị trong ba năm (2017-2019).

Khảo sát MOBI chỉ đánh giá “có” hoặc “không” công khai các tài liệu/nội dung/biểu mẫu của tài liệu tại thời điểm khảo sát¹ trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của các đơn vị. Khảo sát MOBI không đánh giá lý do tại sao các tài liệu/nội dung/bảng biểu không được công khai hoặc công khai chậm. Khảo sát MOBI 2020 được áp dụng cho các tài liệu công khai trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của các đơn vị từ ngày 31/3/2020 trở về trước. Các tài liệu được thay đổi hoặc bổ sung sau ngày 31/3/2020 không được sử dụng trong khảo sát MOBI 2020. Khảo sát MOBI 2020 cũng

¹ Từ ngày 01 đến ngày 03 tháng 4 năm 2021.

không tính điểm với các đơn vị không có thư mục công khai ngân sách và tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát.

Chỉ số MOBI 2020 dựa trên 63 câu hỏi có tính điểm, trong đó có 41 câu hỏi về tính đầy đủ, 6 câu hỏi về tính sẵn có, 6 câu hỏi về tính kịp thời, 8 câu hỏi về tính thuận tiện và 2 câu hỏi về tính liên tục. Tổng điểm tối đa của MOBI 2020 là 4300 điểm. Nhóm nghiên cứu áp dụng quy tắc tam suất, quy tổng điểm MOBI về thang điểm 100. Xếp hạng MOBI dựa trên các điểm số sau khi đã quy đổi. Mức độ công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương xếp theo thang điểm 100 bao gồm bốn mức. Mức A: Từ 75 – 100 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai ĐẦY ĐỦ. Mức B: Từ 50 – dưới 75 điểm quy đổi), được hiểu là mức độ công khai TƯƠNG ĐỐI. Mức C: Từ 25 – dưới 50 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai CHƯA ĐẦY ĐỦ. Mức D: Từ 0 – dưới 25 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai ÍT.

PHẦN I. TÓM TẮT BÁO CÁO

I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2020

Mức độ công khai minh bạch ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI 2020) được xây dựng thông qua 5 tiêu chí chính là *tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính thuận tiện và tính liên tục* của **6 loại tài liệu bắt buộc** phải công khai theo Luật NSNN năm 2015, theo hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC. Tính liên tục là tiêu chí lần đầu tiên được sử dụng trong khảo sát MOBI 2020 và chỉ được áp dụng cho hai loại tài liệu bao gồm Dự toán thu-chi ngân sách và Quyết toán ngân sách nhà nước.

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương chưa có cải thiện so với MOBI 2019. Vẫn còn nhiều đơn vị chưa công khai và công khai đầy đủ, thể hiện các đơn vị vẫn chưa đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật NSNN năm 2015, Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC. Điểm số trung bình MOBI 2020 là 21,64 điểm², tương đương với điểm số với MOBI 2019. Chi tiết về kết quả xếp hạng MOBI 2020 xem Bảng 1.

Bảng 1: Mức độ công khai ngân sách của các đơn vị trong MOBI 2018-2020

Năm	ĐẦY ĐỦ 75 - 100 điểm	TƯƠNG ĐỐI 50 - dưới 75 điểm	CHƯA ĐẦY ĐỦ 25 - dưới 50 điểm	ÍT 0 - dưới 25 điểm
2020	0/44 Bộ, cơ quan trung ương	1/44 Bộ, cơ quan trung ương	11/44 Bộ, cơ quan trung ương	32/44 Bộ, cơ quan trung ương
2019	0/44 Bộ, cơ quan trung ương	1/44 Bộ, cơ quan trung ương	8/44 Bộ, cơ quan trung ương	35/44 Bộ, cơ quan trung ương
2018	0/37 Bộ, cơ quan trung ương	0/37 Bộ, cơ quan trung ương	0/37 Bộ, cơ quan trung ương	37/37 Bộ, cơ quan trung ương

Nguồn: *Kết quả khảo sát MOBI 2018-2020*

Trong xếp hạng MOBI 2020, Bộ Tài chính có thứ hạng cao nhất với 66,63 điểm quy đổi, xếp hạng công khai ở mức *TƯƠNG ĐỐI* đầy đủ. Xếp thứ hai là Bộ Tư pháp với 48,41 điểm quy đổi.

² Điểm trung bình của 34 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2020.

Có 34 trên tổng số 44 (77,27%) Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2020, tăng 3 đơn vị so với khảo sát MOBI 2019. Trong đó, có 27 Bộ, cơ quan Trung ương có công khai ít nhất một trong số 6 tài liệu quy định phải công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Có 10 Bộ, cơ quan Trung ương không có điểm xếp hạng MOBI 2020 (đồng nghĩa với việc các cơ quan này không có thư mục công khai ngân sách và không công khai các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát³), bao gồm: Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Quản lý Làng Văn hoá – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Văn phòng Chủ tịch nước và Văn phòng Thủ tướng Chính phủ.

Kết quả cụ thể khảo sát MOBI 2020 theo 5 tiêu chí là *tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính thuận tiện và tính liên tục* được tóm tắt như dưới đây:

1. Tính sẵn có

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương công khai chưa đầy đủ các tài liệu ngân sách theo quy định. Có 27 cơ quan, tổ chức trên tổng số 44 cơ quan trong kỳ khảo sát MOBI 2020 công khai ít nhất 1 tài liệu ngân sách (chiếm 61,36%), tăng 3 đơn vị so với kỳ khảo sát 2019. Tuy nhiên, vẫn còn có tới 17 Bộ, cơ quan Trung ương không công khai bất kỳ một tài liệu nào tại thời điểm khảo sát (tương đương với 38,64%). Loại tài liệu được công bố nhiều nhất là Dự toán ngân sách năm 2021 với 19 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 43,18%), tăng 1 đơn vị so với kết quả khảo sát MOBI năm 2019. Tài liệu được công bố nhiều thứ hai là Quyết toán ngân sách năm 2019 với 16 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 36,36%). Các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2020 với số đơn vị công khai lần lượt là 10; 8; 8 và 6 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương. (xem Bảng 2).

So với khảo sát MOBI 2019, Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1 và báo cáo 9 tháng có sự cải thiện nhẹ khi tăng lần lượt 1; 2 và 1 đơn vị có công khai. Riêng các tài liệu gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng 2020, Báo cáo tình hình thực hiện cả năm 2020 và Báo cáo Quyết toán 2019 có sự sụt giảm về số lượng đơn vị công khai (giảm lần lượt 2; 2 và 1 đơn vị).

³ Khảo sát MOBI 2020 được thực hiện từ ngày 01 đến ngày 03 tháng 4 năm 2021

Bảng 2: Số và tỉ lệ tài liệu chấm điểm MOBI được công khai, 2018-2020

Loại tài liệu	2018	2019	2020
I. Dự toán thu-chi ngân sách đơn vị năm 2021	10/37 (27%)	18/44 (40,91%)	19/44 (43,18%)
II. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2020	0/37 (0%)	8/44 (18,18%)	10/44 (22,72%)
III. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng 2020	0/37 (0%)	10/44 (22,73%)	8/44 (18,18%)
IV. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng 2020	1/37 (2,7%)	7/44 (15,91%)	8/44 (18,18%)
V. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2020	1/37 (2,7%)	8/44 (18,18%)	6/44 (13,63%)
VI. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019	6/37 (16,2%)	17/44 (38,64%)	16/44 (36,36%)

Nguồn: *Kết quả khảo sát MOBI 2018-2020*

2. Tính kịp thời

Kết quả kỳ khảo sát MOBI 2020 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương chưa công khai kịp thời các tài liệu ngân sách theo quy định. Trong số 19 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2021, chỉ có 6 đơn vị công bố đúng thời hạn theo quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2020. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2019, có 9 trên tổng số 16 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn theo quy định. Các tài liệu còn lại gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2020 chỉ được công khai đúng hạn bởi lần lượt 4, 4 và 3 đơn vị. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2020 (xem Bảng 3).

Bảng 3: Số và tỉ lệ tài liệu ngân sách được công khai kịp thời trong kỳ MOBI 2018-2020

Loại tài liệu	2018	2019	2020
I. Dự toán thu-chi ngân sách đơn vị năm 2021	1/37 (2,7%)	4/44 (9,09%)	6/44 (13,63%)
II. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2020	0/37 (0%)	2/44 (4,55%)	4/44 (9,09%)
III. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng 2020	0/37 (0%)	4/44 (9,09%)	4/44 (9,09%)
IV. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng 2020	0/37 (0%)	2/44 (4,55%)	3/44 (6,81%)
V. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2020	0/37 (0%)	0/44 (0,00%)	0/44 (0,00%)
VI. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019	4/37 (10,8%)	1/44 (2,27%)	9/44 (20,45%)

Nguồn: *Kết quả khảo sát MOBI 2018-2020*

3. Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy có 32 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 72,72%), tăng 5 đơn vị so với khảo sát MOBI 2019. Định dạng của các tài liệu ngân sách được công khai trên cổng thông tin điện tử/trang thông tin điện tử của đơn vị chủ yếu dưới dạng pdf hoặc scan ảnh do vậy còn hạn chế cho người dân đọc và sử dụng thông tin ngân sách từ các định dạng tài liệu này. Bộ Khoa học và Công nghệ là đơn vị công khai các tài liệu có định dạng thuận tiện nhất (file excel), dễ dàng trong việc tiếp cận và sử dụng tài liệu.

4. Tính đầy đủ

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, các tài liệu ngân sách được công khai chưa đầy đủ nội dung theo quy định. Theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC, các tài liệu ngân sách được công khai còn thiếu báo cáo thuyết minh hoặc không đầy đủ nội dung của các bảng biểu. Theo ý kiến phản hồi của các đơn vị, các Bộ, cơ quan Trung ương chỉ công khai các nội dung được giao dự toán, không công khai các nội dung không được giao dự toán hoặc không phát sinh. Điều này dẫn tới việc người dân, các cơ quan truyền thông, các nhà nghiên cứu, và công chúng không thể xác định được các nội dung không được công khai

theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC là do đơn vị không phát sinh, không được giao dự toán hay không thực hiện công khai các nội dung này.

Trong số 27 đơn vị có công khai ít nhất một trong sáu tài liệu ngân sách, Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp vẫn là hai đơn vị dẫn đầu về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách. Trong đó, Bộ Tài chính đạt 39,14 điểm quy đổi về tính đầy đủ và Bộ Tư pháp đạt 24,78 điểm quy đổi. Xếp ở vị trí thứ ba là Bảo hiểm xã hội Việt Nam với 20,93 điểm quy đổi.

5. Tính liên tục

MOBI 2020 là năm đầu tiên khảo sát thực hiện chấm điểm tính liên tục của các tài liệu được công khai bao gồm Dự toán ngân sách đơn vị và Quyết toán ngân sách đơn vị. Đối với tài liệu Dự toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc đơn vị có công khai liên tục trong các năm 2019, 2020 và 2021. Đối với tài liệu Quyết toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc công khai các tài liệu Quyết toán năm 2017, 2018 và 2019.

Kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 6 đơn vị (13,6%) công bố tài liệu dự toán ngân sách đơn vị trong 3 năm liên tiếp, 17 đơn vị (38,6%) công khai trong 2 năm, 6 đơn vị (13,6%) công khai trong 1 năm và có 15 đơn vị (34,1%) không công khai trong cả 3 năm. Đối với tài liệu quyết toán ngân sách đơn vị, có 7 đơn vị (15,9%) công bố tài liệu trong 3 năm liên tiếp, 13 đơn vị (29,5%) công khai trong 2 năm, 7 đơn vị (15,9%) công khai trong 1 năm và có 17 đơn vị (38,6%) không công khai trong cả 3 năm. Ủy ban Dân tộc và Bộ Nội vụ là hai đơn vị dẫn đầu trong việc công khai liên tục các tài liệu ngân sách.

II. KHUYẾN NGHỊ

Một số khuyến nghị đã được nhóm nghiên cứu nêu ra trong các báo cáo xếp hạng MOBI trong các năm trước, tuy nhiên vẫn chưa có sự cải thiện rõ rệt từ phía các cơ quan chức năng. Do đó, từ kết quả khảo sát MOBI 2020 và hạn chế còn tồn tại, nhóm nghiên cứu tiếp tục đưa các khuyến nghị sau đây:

Khuyến nghị đối với Bộ, cơ quan Trung ương

Các Bộ, cơ quan Trung ương cần thực hiện đúng quy định của pháp luật về công khai tài liệu về ngân sách. Cụ thể, các đơn vị cần đảm bảo mức độ sẵn có, kịp thời, thuận tiện, đầy đủ của các tài liệu ngân sách bằng các biện pháp sau:

Thứ nhất, công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách trong chuyên mục công khai ngân sách trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ hai, các tài liệu ngân sách cần công khai đầy đủ nội dung, tối thiểu theo đúng bảng biểu như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ ba, các tài liệu ngân sách có số liệu sử dụng định dạng thân thiện với người sử dụng (như word, excel v.v...).

Thứ tư, các tài liệu ngân sách được công khai kèm theo quyết định công bố công khai thông tin của cơ quan có thẩm quyền (ví dụ: Quyết định/ Nghị quyết phê duyệt, ban hành tài liệu, các bảng biểu phụ lục kèm theo).

Thứ năm, các Bộ, Ngành cần duy trì việc công khai ngân sách liên tục và thường xuyên, tránh việc công khai tài liệu mới nhưng lại rút đi các tài liệu công khai ngân sách của những năm trước. Điều này cho phép người dân có thể tiếp cận tài liệu công khai mang tính liên tục và đều đặn, có thể sử dụng cho các phân tích, đánh giá.

Khuyến nghị đối với Bộ Tài chính

Thứ nhất, Bộ Tài chính cần có hướng dẫn cụ thể hơn về thời hạn công khai một số loại tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương như Dự toán NSNN, Quyết toán NSNN và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm theo quy định của Luật NSNN năm 2015. Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 3, Điều 19, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, thông tin công khai phải được lưu trữ và số hoá trong một thời hạn thích hợp và tài liệu cần được công khai cho người dân có thể tiếp cận. Do đó, Bộ Tài chính cần quy định rõ về “thời hạn thích hợp” áp dụng cho các tài liệu ngân sách.

Thứ hai, Bộ Tài chính cần tiếp tục rà soát và điều chỉnh lại hướng dẫn về các thông tin và định dạng tài liệu cần công khai tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Có hướng dẫn cụ thể với từng loại đơn vị dự toán, nhất là các Bộ, cơ quan Trung ương. Ngoài ra, cũng cần có hướng dẫn để các đơn vị đặc thù như Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng phát triển, Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện công khai ngân sách theo quy định pháp luật.

Thứ ba, Bộ Tài chính có thể chủ động truyền thông rõ ràng về việc công khai các tài liệu thông tin về ngân sách và quá trình xây dựng ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương để người dân có thể theo dõi thông tin và tham gia trong quá trình ngân sách. Điều này sẽ góp phần cải thiện hiệu quả phân bổ và sử dụng ngân sách cấp Trung ương.

Thứ tư, Bộ Tài chính cần phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngay hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách cho các chương trình dự án đầu tư xây dựng cơ bản như quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 1 của Thông tư 61/2017/TT-BTC để các Bộ, cơ quan Trung ương công khai kịp thời các thông tin này.

Thứ năm, Bộ Tài chính sử dụng kết quả MOBI 2020 để thúc đẩy các Bộ, Cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách như kinh nghiệm của Bộ trong quá trình sử dụng kết quả POBI để thúc đẩy các tỉnh, thành phố công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước 2015.

Khuyến nghị đối với Quốc hội

Thứ nhất, Quốc hội có thể cân nhắc bổ sung nội dung giám sát tình hình thực hiện công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào chương trình hoạt động giám sát hàng năm của Ủy ban TCNS của Quốc hội, bao gồm cả giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề.

Thứ hai, Quốc hội có thể xem xét hoạt động công khai NSNN của các Bộ, cơ quan Trung ương như một trong những tiêu chí đánh giá hoạt động của Bộ, cơ quan Trung ương. Mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương là một trong những tiêu chí để phân bổ ngân sách.

Thứ ba, Luật NSNN năm 2015 chưa quy định chế tài xử lý khi các đơn vị sử dụng ngân sách không thực hiện công khai ngân sách như quy định tại Điều 15 của Luật. Do vậy, Quốc hội cần xem xét bổ sung chế tài xử lý các vi phạm về thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật.

Khuyến nghị đối với Kiểm toán Nhà nước

Kiểm toán việc tuân thủ các quy định hiện hành về công khai, minh bạch ngân sách của các đơn vị được kiểm toán là nội dung nhiệm vụ Kiểm toán Nhà nước theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 32 của Luật Kiểm toán Nhà nước và Chuẩn mực Kiểm toán Nhà nước số 400 (CMKTNN 400) về các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ. Do vậy, khuyến nghị Kiểm toán Nhà nước đưa nội dung công khai minh bạch về tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào nội dung kiểm toán tuân thủ.

Khuyến nghị đối với Chính phủ

Chính phủ cần thúc đẩy các Bộ, cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật và ban hành chế tài xử lý các đơn vị không thực hiện công khai NSNN. Chính phủ cần áp dụng biện pháp đánh giá tình hình thi hành pháp luật về công khai ngân sách và báo cáo với Quốc hội, Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước theo quy định pháp luật.

PHẦN II. KẾT QUẢ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2020

Chương này trình bày kết quả tổng quan về tình hình công khai ngân sách của 44 Bộ, cơ quan Trung ương trong năm 2020, bao gồm nội dung tổng hợp kết quả khảo sát MOBI 2020 theo xếp hạng từ số điểm đạt được của các Bộ, cơ quan Trung ương và kết quả công khai chung của 44 Bộ, cơ quan Trung ương theo 5 tiêu chí: Tính sẵn có, tính kịp thời, tính thuận tiện, tính đầy đủ và tính liên tục của các tài liệu ngân sách do Bộ, cơ quan Trung ương công khai. Chương này cũng trình bày phân tích tổng hợp về mức độ công khai ngân sách đối với 6 loại tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI 2020.

I. KẾT QUẢ XẾP HẠNG MOBI NĂM 2020

1. Kết quả chung

Điểm số trung bình MOBI 2020 là 21,64 điểm⁴, tương đương với điểm so với MOBI 2019. Bộ Tài chính có thứ hạng cao nhất với 66,63 điểm quy đổi. Xếp thứ hai là Bộ Tư pháp với 48,41 điểm quy đổi.

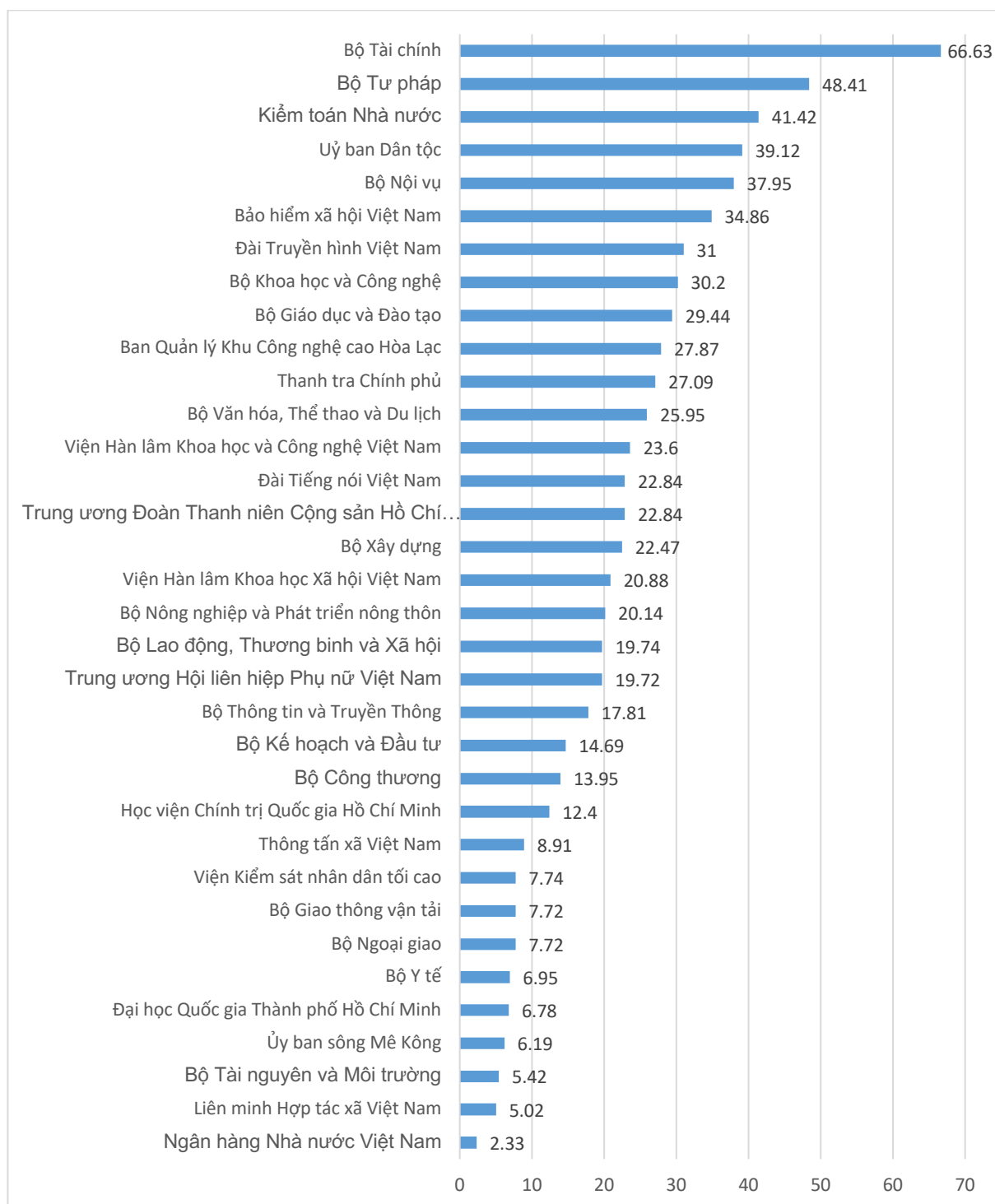
Có 34 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm công khai ngân sách (xem Hình 1). Trong số 34 đơn vị có điểm trong khảo sát MOBI 2020, có 27 Bộ, cơ quan Trung ương có công khai ít nhất 1 trong số 6 tài liệu ngân sách phải công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị. Có 7 đơn vị chỉ có điểm về tính thuận tiện (có thư mục công khai ngân sách), nhưng không công khai bất kỳ tài liệu ngân sách nào trong khuôn khổ khảo sát MOBI 2020, bao gồm: Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban sông Mê Kông, Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế và Bộ Giao thông Vận tải.

Có 10 Bộ, cơ quan Trung ương không có tên trong bảng xếp hạng MOBI 2020, đồng nghĩa với việc các cơ quan này không có thư mục công khai ngân sách và không công khai các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát⁵. Bao gồm: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Quản lý Làng Văn hoá – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Văn phòng Chủ tịch nước và Văn phòng Thủ tướng Chính phủ.*

⁴ Điểm trung bình của 34 Bộ, cơ quan Trung ương có điểm MOBI 2020.

⁵ Khảo sát MOBI 2020 được thực hiện từ ngày 01 đến ngày 03 tháng 4 năm 2021.

Hình 1: Kết quả xếp hạng MOBI 2020



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

Hộp 1: Vấn đề kỹ thuật nên lưu ý trong công khai ngân sách

Khảo sát MOBI 2020 xuất hiện một số vấn đề kỹ thuật liên quan đến tài liệu ngân sách của một số đơn vị như Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN). Sau khi kết quả MOBI 2020 được công bố ngày 16/6/2021, NHNN và nhóm nghiên cứu MOBI đã có buổi làm việc vào ngày 17/6/2021 nhằm trao đổi làm rõ vì sao xếp hạng công khai ngân sách của NHNN giảm điểm một cách đột ngột trong năm 2020 (Năm 2019, NHNN xếp hạng cao nhất). Đại diện của NHNN đã xác nhận có lỗi kỹ thuật xảy ra vào khoảng thời gian diễn ra khảo sát MOBI 2020 (ngày 01/4/2021) và kéo dài qua thời điểm kiểm tra lại (ngày 21/5/2021). Hệ quả là người dùng không tiếp cận được các tài liệu ngân sách được công khai trên cổng TTĐT của đơn vị.

Các tài liệu, báo cáo được công bố đầy đủ, nhưng khi nhóm nghiên cứu tải về đều có định dạng .jspx và .xml, không thể đọc được với các phần mềm văn bản phổ thông. Theo tiêu chí sẵn có của khảo sát MOBI, một tài liệu được coi là có công khai khi người dùng có thể được tiếp cận dễ dàng, không bị phân biệt hoặc giới hạn bởi rào cản kỹ thuật. Các lỗi này sau đó đã được phía NHNN khắc phục, người dùng đã có thể tiếp cận và sử dụng tất cả các tài liệu ngân sách. BTAP ghi nhận sự nghiêm túc, chuyên nghiệp của NHNN trong việc phối hợp cùng với nhóm nghiên cứu nhằm kiểm tra, xác định nguyên nhân giảm xếp hạng trong khảo sát MOBI 2020 và thảo luận các giải pháp nhằm giúp NHNN cải thiện kết quả xếp hạng MOBI trong các năm tiếp theo.

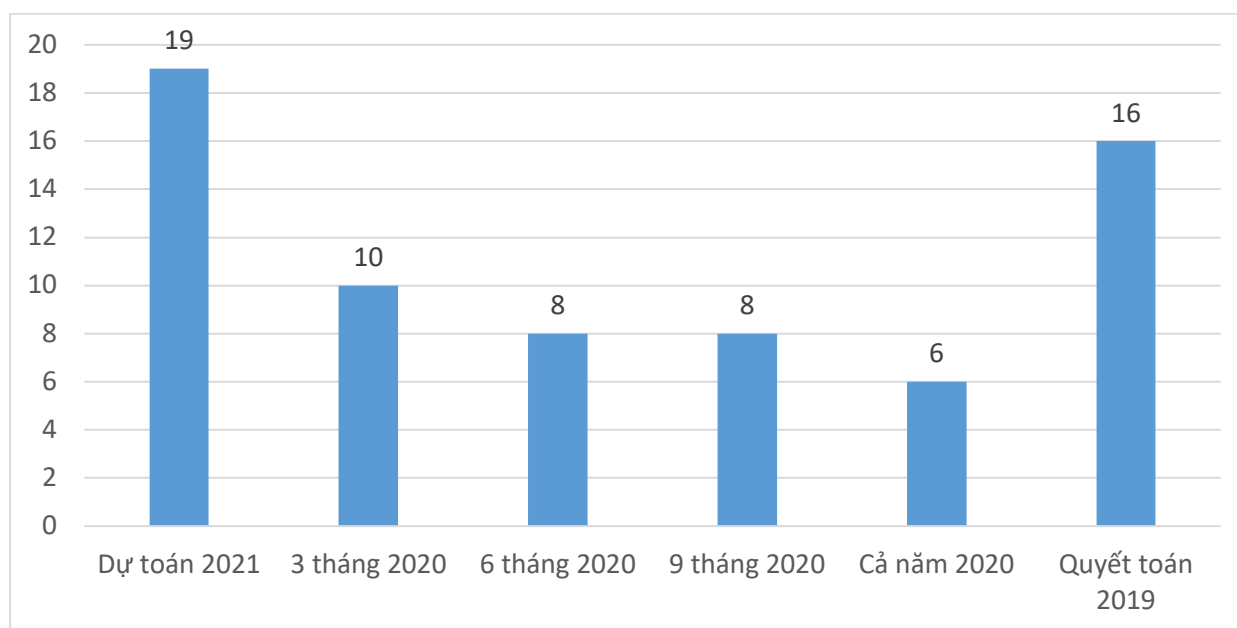
1.1. Tính sẵn có

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương công khai chưa đầy đủ các tài liệu ngân sách theo quy định. Có 27 cơ quan, tổ chức trên tổng số 44 cơ quan trong kỳ khảo sát MOBI 2020 công khai ít nhất 1 tài liệu ngân sách (chiếm 61,36%), tăng 3 đơn vị so với kỳ khảo sát 2019. Tuy nhiên, vẫn còn có tới 17 Bộ, cơ quan Trung ương không công khai bất kỳ một tài liệu nào tại thời điểm khảo sát (tương đương với 38,64%). Các đơn vị này bao gồm: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Quốc hội, Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Ủy ban sông Mê Kông, Đại học Quốc gia Hà Nội, Bộ Ngoại giao, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế và Bộ Giao thông vận tải.*

Loại tài liệu được công bố nhiều nhất là Dự toán ngân sách năm 2021 với 19 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 43,18%), tăng 1 đơn vị so với kết quả khảo sát MOBI

năm 2019. Tài liệu được công bố nhiều thứ hai là Quyết toán ngân sách năm 2019 với 16 trên tổng số 44 đơn vị có công bố (chiếm 36,36%). Các báo cáo tình hình thực hiện quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2020 với số đơn vị công khai lần lượt là 10; 8; 8 và 6 trên tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

Hình 2: Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công khai các tài liệu ngân sách trong kết quả MOBI 2020



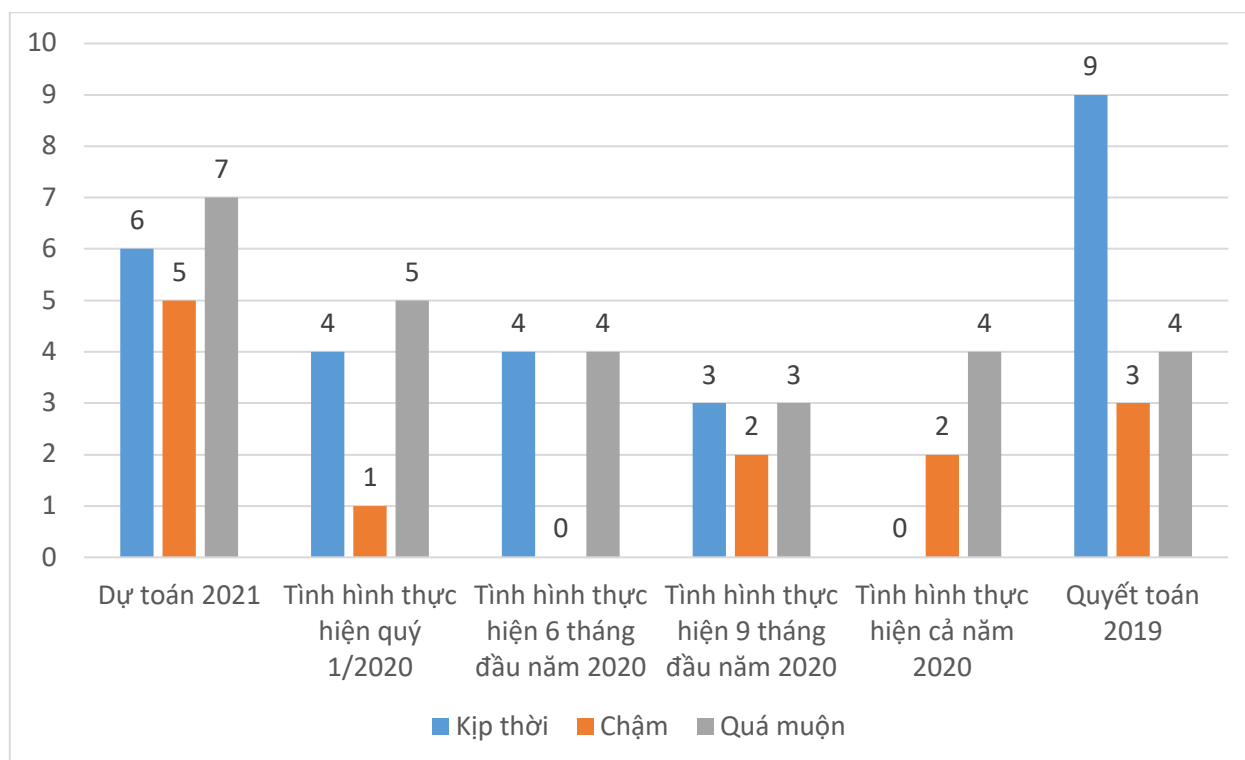
Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

1.2. Tính kịp thời

Khảo sát MOBI 2020 đánh giá mức độ công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách theo quy định của Thông tư 61/2017/TT-BTC.

Đối với tài liệu Dự toán ngân sách đơn vị năm 2021, chỉ có 6 đơn vị trong tổng số 19 đơn vị có công khai tài liệu này công bố đúng thời hạn theo quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2020, 5 đơn vị công bố chậm và 7 đơn vị công bố quá muộn. Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2020, có 4 đơn vị công bố đúng thời hạn, 1 đơn vị công bố chậm và 5 đơn vị công bố quá muộn. Đối với báo cáo 6 tháng, có 4 đơn vị công bố đúng hạn nhưng cũng có tới 4 đơn vị công bố quá chậm. Đối với tài liệu 9 tháng, có 3 đơn vị công bố đúng hạn, 2 đơn vị công bố chậm và 3 đơn vị công bố quá muộn. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2020. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2019, có 9 trên tổng số 16 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn theo quy định, 3 đơn vị công bố chậm và 4 đơn vị công bố quá muộn.

Hình 3: Số lượng các Bộ, cơ quan Trung ương công bố thông tin đúng thời hạn theo quy định trong kết quả MOBI 2020



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

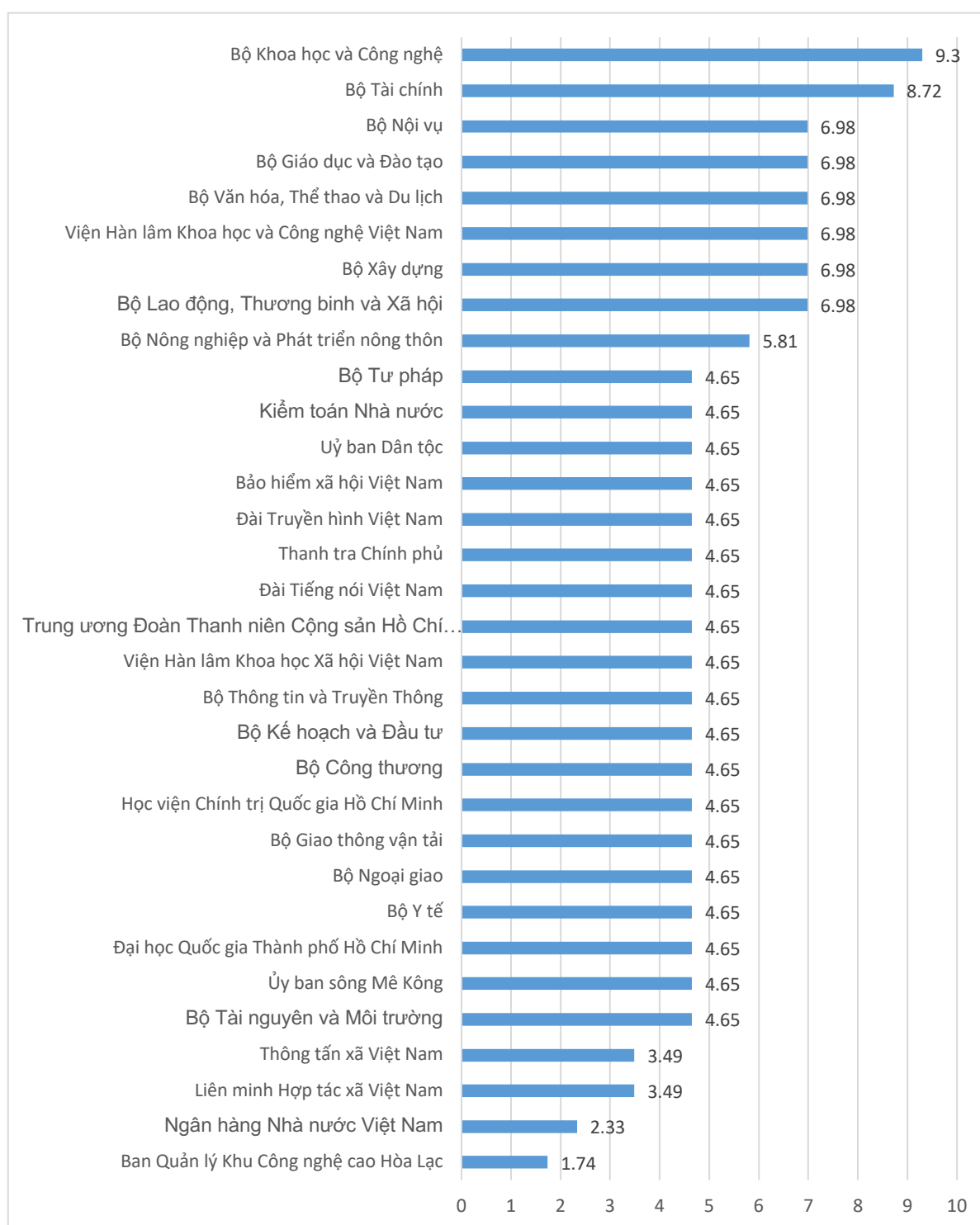
1.3. Tính thuận tiện

Tính thuận tiện được xem xét trên các khía cạnh Bộ, cơ quan Trung ương có cổng thông tin điện tử của đơn vị và có thư mục về công khai ngân sách⁶, thư mục có chứa tài liệu hoặc đường dẫn để tải tài liệu và tài liệu được công khai bằng các định dạng thân thiện dễ dàng cho việc tái sử dụng thông tin như định dạng word, excel mà không cần phải chuyển đổi bằng công cụ hoặc phần mềm khác.

Kết quả xếp hạng MOBI 2020 cho thấy có 32 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 72,72%), tăng 5 đơn vị so với MOBI 2019. Với điểm số quy đổi tối đa cho tính thuận tiện là 13,95 điểm. Bộ Khoa học và Công nghệ dẫn đầu với điểm xếp hạng 9,3 và không có đơn vị nào đạt điểm tối đa (xem Hình 4).

⁶ Trong khảo sát MOBI 2020, chỉ cần đơn vị được khảo sát có thư mục công khai ngân sách đã được coi là có tính thuận tiện, dù thư mục có tài liệu hay không có tài liệu kèm theo.

Hình 4: Xếp hạng về tính thuận tiện trong MOBI 2020



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

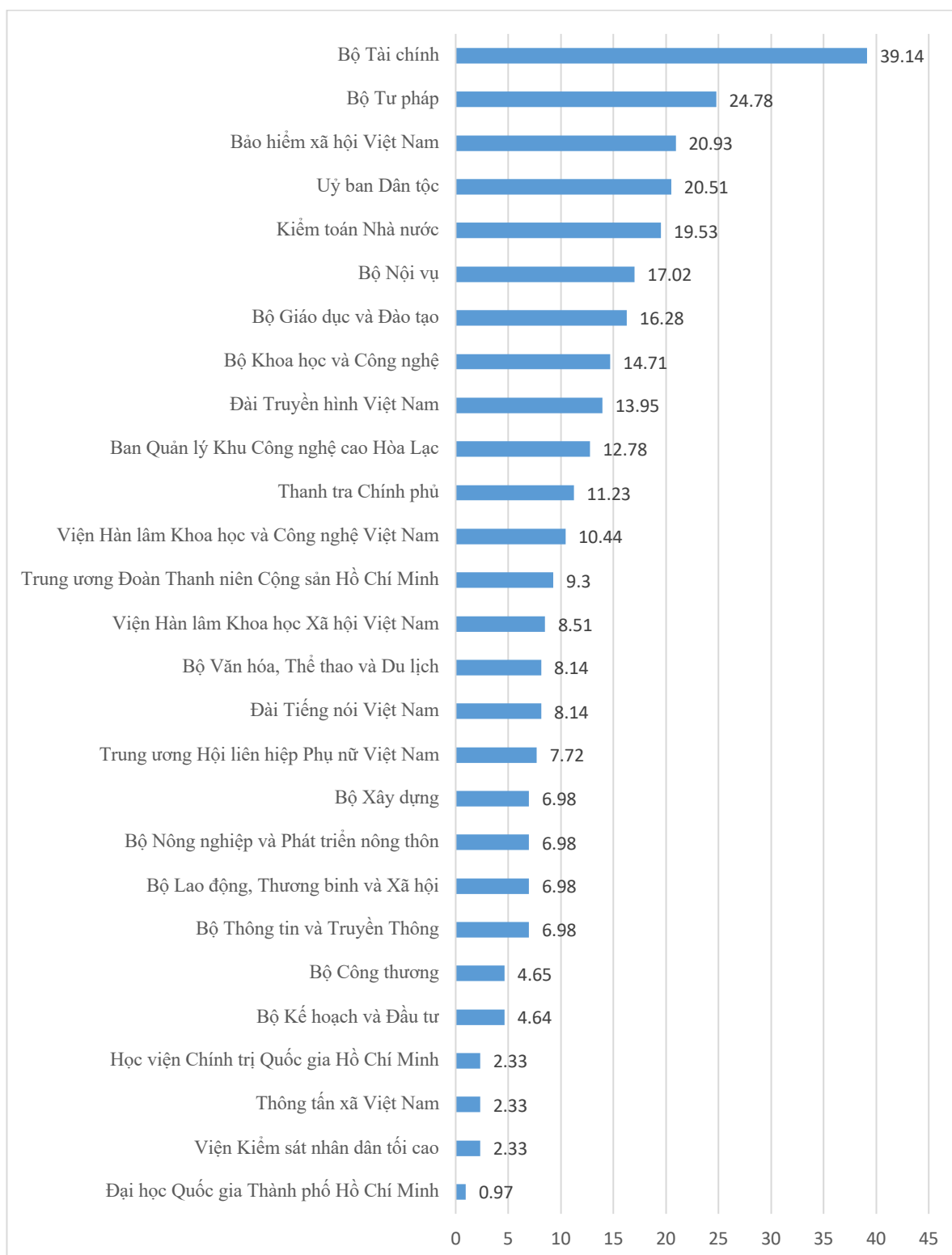
1.4. Tính đầy đủ

Dựa trên quy định tại khoản 1, Điều 5 Luật Thống kê năm 2015, đặc biệt là nguyên tắc thống nhất trong tính toán và nguyên tắc có thể so sánh được giữa các năm, các tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI được coi là đầy đủ khi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Trong số 27 đơn vị có công khai ít nhất một trong sáu tài liệu ngân sách, Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp vẫn là hai đơn vị dẫn đầu về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách. Trong đó, Bộ Tài chính đạt 39,14 điểm quy đổi về tính đầy đủ và Bộ Tư pháp đạt 24,78 điểm quy đổi. Xếp ở vị trí thứ ba là Bảo hiểm xã hội Việt Nam với 20,93 điểm quy đổi.

Thực tế qua khảo sát cho thấy các tài liệu được công khai bởi các Bộ, cơ quan Trung ương được khảo sát thường thiếu báo cáo thuyết minh hoặc không đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Báo cáo dự toán ngân sách năm 2021 có 2 đơn vị kèm theo thuyết minh là Bộ Lao động-Thương binh-Xã hội và Bộ Thông tin và Truyền thông. Báo cáo 3 tháng có 3 đơn vị công khai kèm thuyết minh gồm: Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Đài truyền hình Việt Nam và Bộ Tài chính. Báo cáo 6 tháng có 3 đơn vị công bố thuyết minh gồm Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hoà Lạc. Báo cáo 9 tháng và báo cáo cả năm 2020 có 2 đơn vị công bố thuyết minh gồm Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và Bộ Tài chính. Báo cáo Quyết toán 2019 có 4 đơn vị công khai kèm thuyết minh gồm Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ. Theo ý kiến phản hồi của các đơn vị, các Bộ, cơ quan Trung ương chỉ công khai các nội dung được giao dự toán, không công khai các nội dung không được giao dự toán hoặc không phát sinh. Điều này dẫn tới việc người dân, các cơ quan truyền thông, các nhà nghiên cứu, và công chúng không thể xác định được các nội dung không được công khai theo như quy định là do đơn vị không phát sinh, không được giao dự toán hay không thực hiện công khai các nội dung này. Do vậy, để đảm bảo công khai, minh bạch về thông tin ngân sách, các Bộ, cơ quan Trung ương phải công khai đầy đủ các biểu mẫu và nội dung của các biểu mẫu, bao gồm cả những nội dung không được giao dự toán hoặc không có dự toán.

Hình 5: Xếp hạng về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách được công khai của 27 Bộ, cơ quan Trung ương trong khảo sát MOBI 2020



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

1.5. Tính liên tục

MOBI 2020 là năm đầu tiên khảo sát thực hiện chấm điểm tính liên tục của các tài liệu được công khai bao gồm Dự toán ngân sách đơn vị và Quyết toán ngân sách đơn vị. Đối với tài liệu Dự toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc đơn vị có công khai liên tục trong các năm 2019, 2020 và 2021. Đối với tài liệu Quyết toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc công khai các tài liệu Quyết toán năm 2017, 2018 và 2019.

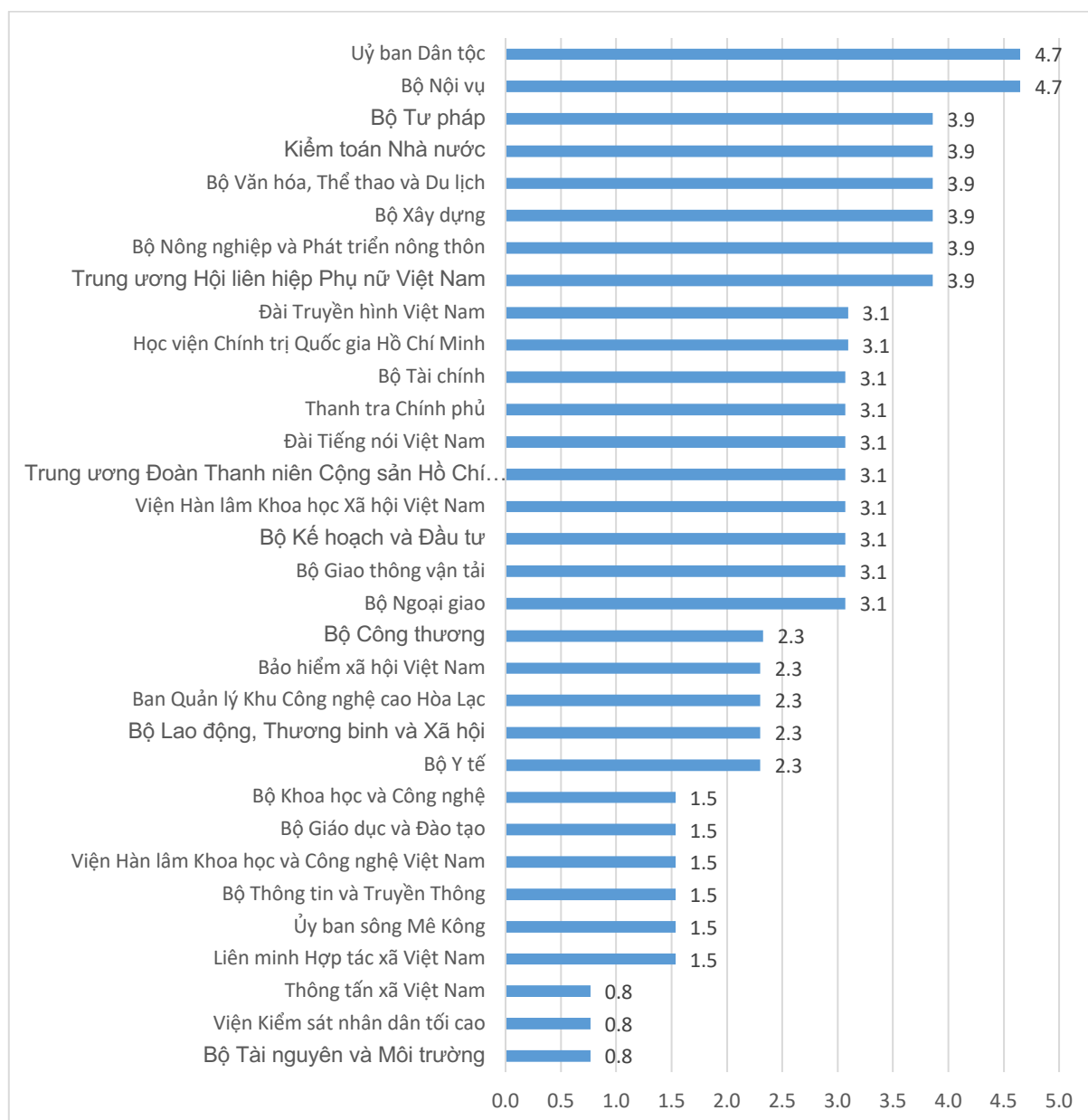
Kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 6 đơn vị (13,6%) công bố tài liệu dự toán ngân sách đơn vị trong 3 năm liên tiếp, 17 đơn vị (38,6%) công khai trong 2 năm, 6 đơn vị (13,6%) công khai trong 1 năm và có 15 đơn vị (34,1%) không công khai trong cả 3 năm. Đối với tài liệu quyết toán ngân sách đơn vị, có 7 đơn vị (15,9%) công bố tài liệu dự toán ngân sách đơn vị trong 3 năm liên tiếp, 13 đơn vị (29,5%) công khai trong 2 năm, 7 đơn vị (15,9%) công khai trong 1 năm và có 17 đơn vị (38,6%) không công khai trong cả 3 năm. Ủy ban Dân tộc và Bộ Nội vụ là hai đơn vị dẫn đầu trong việc công khai liên tục các tài liệu ngân sách.

Bảng 4: Mức độ liên tục của các tài liệu ngân sách

Tài liệu	Công khai trong 3 năm liên tiếp	Công khai trong 2 năm	Công khai trong 1 năm	Không công khai trong cả 3 năm
Dự toán ngân sách đơn vị	6 (13,6%)	17 (38,6%)	6 (13,6%)	15 (34,1%)
Quyết toán ngân sách đơn vị	7 (15,9%)	13 (29,5%)	7 (15,9%)	17 (38,6%)

Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

Hình 6: Xếp hạng về tính liên tục của các tài liệu ngân sách trong MOBI 2020



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

2. Mức độ công khai các tài liệu ngân sách

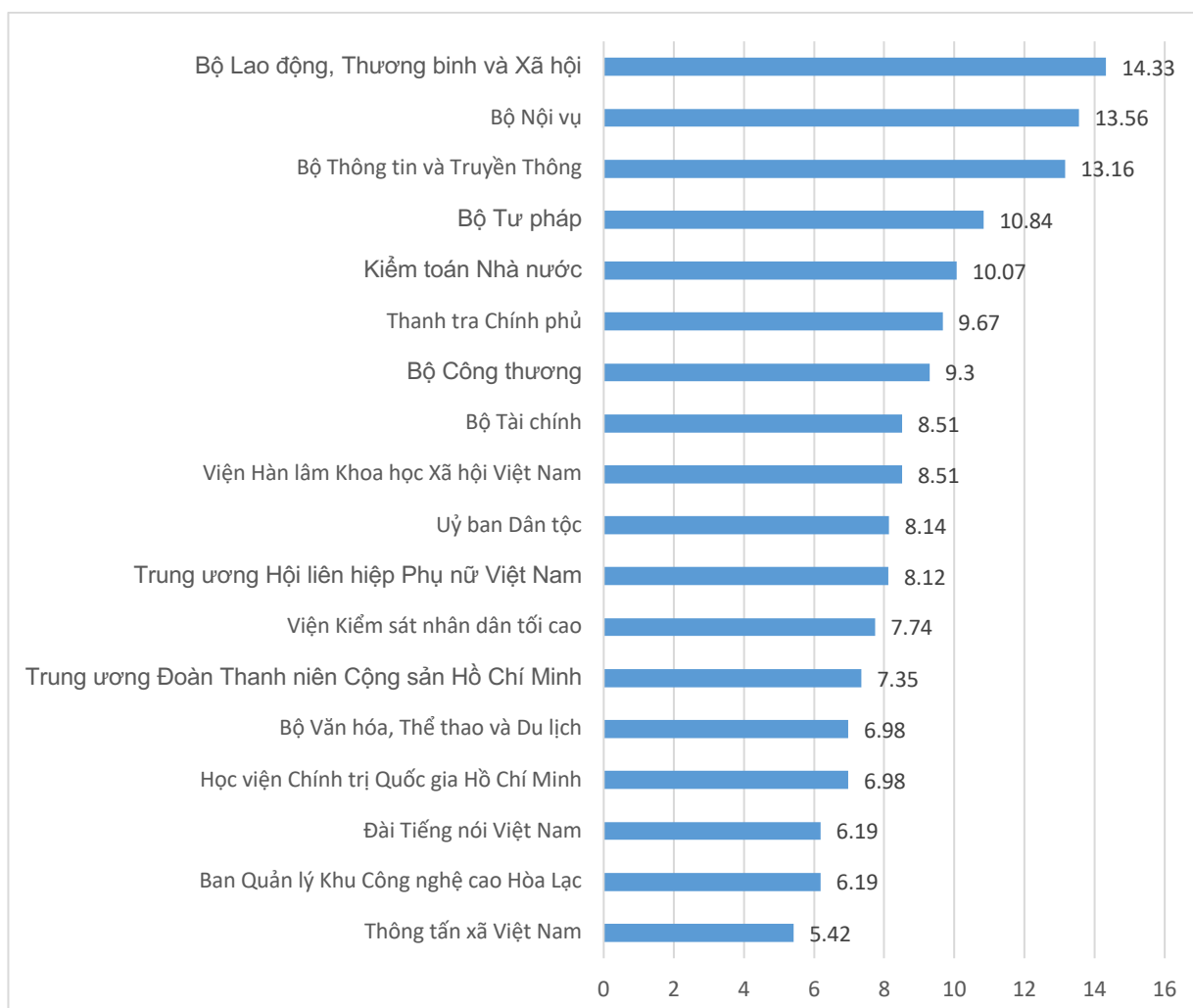
2.1. Dự toán ngân sách năm 2021

(i) Về mức độ công khai tài liệu ngân sách

Có 18 đơn vị có công bố tài liệu về Dự toán ngân sách năm 2021, bao gồm 16 đơn vị dự toán và 2 đơn vị được NSNN hỗ trợ (Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam), chiếm tỉ lệ 40,91%. Bộ Lao động-Thương binh-Xã hội là đơn vị dẫn đầu trong số 18 cơ quan, tổ chức có công bố công khai tài liệu về Dự toán NSNN năm 2021 với 14,33 điểm trên điểm số quy đổi tối đa là 23,26

điểm. Xếp thứ hai là Bộ Nội vụ với 13.56 điểm và ở vị trí thứ ba là Bộ Thông tin và Truyền thông với 13,16 điểm. Các đơn vị không có tên trong bảng xếp hạng là những đơn vị không công bố công khai Dự toán NSNN năm 2021 (xem Hình 7).

Hình 7: Xếp hạng về công khai Dự toán ngân sách năm 2021

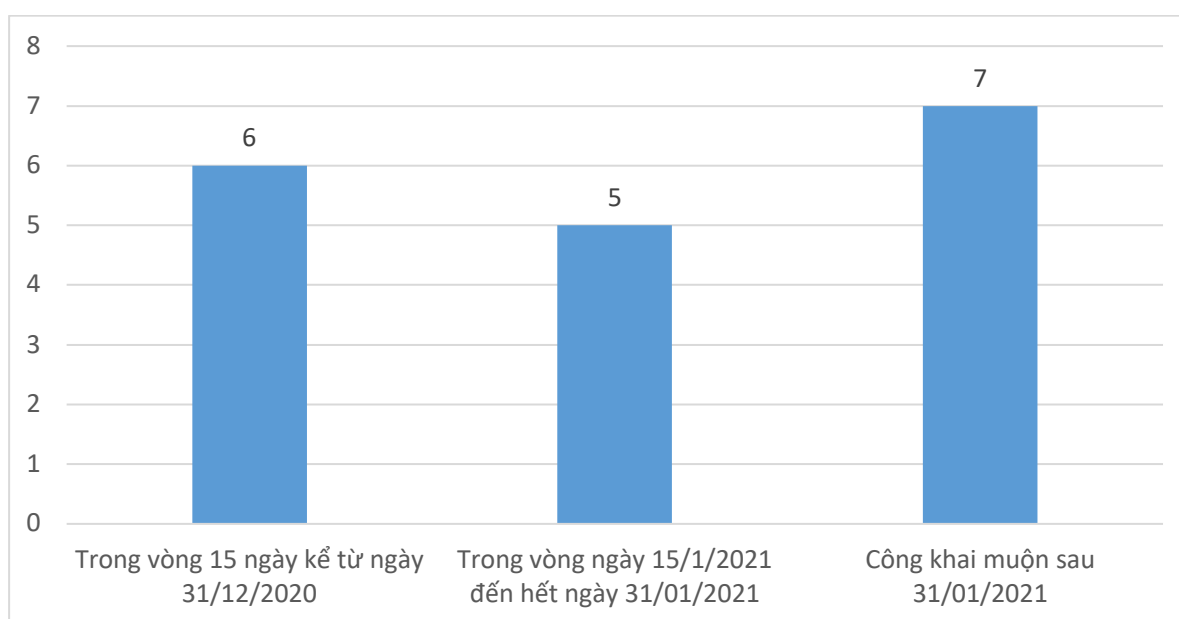


Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

(ii) Về thời điểm công khai

Trong số 18 đơn vị có công khai tài liệu về Dự toán Ngân sách năm 2021, có 6 đơn vị công khai đúng thời hạn quy định là trong vòng 15 ngày kể từ ngày 31/12/2020, bao gồm Bộ Tư Pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài Chính, Kiểm toán Nhà nước, Bộ Nội vụ và Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. Có 5 đơn vị công khai chậm, trong khoảng từ ngày 15/1/2021 đến ngày 31/01/2021. Các đơn vị còn lại công khai muộn hơn sau thời điểm 31/1/2021 hoặc lưu hành nội bộ hoặc không công khai (xem Hình 8).

Hình 8: Thời điểm công khai Dự toán ngân sách năm 2021

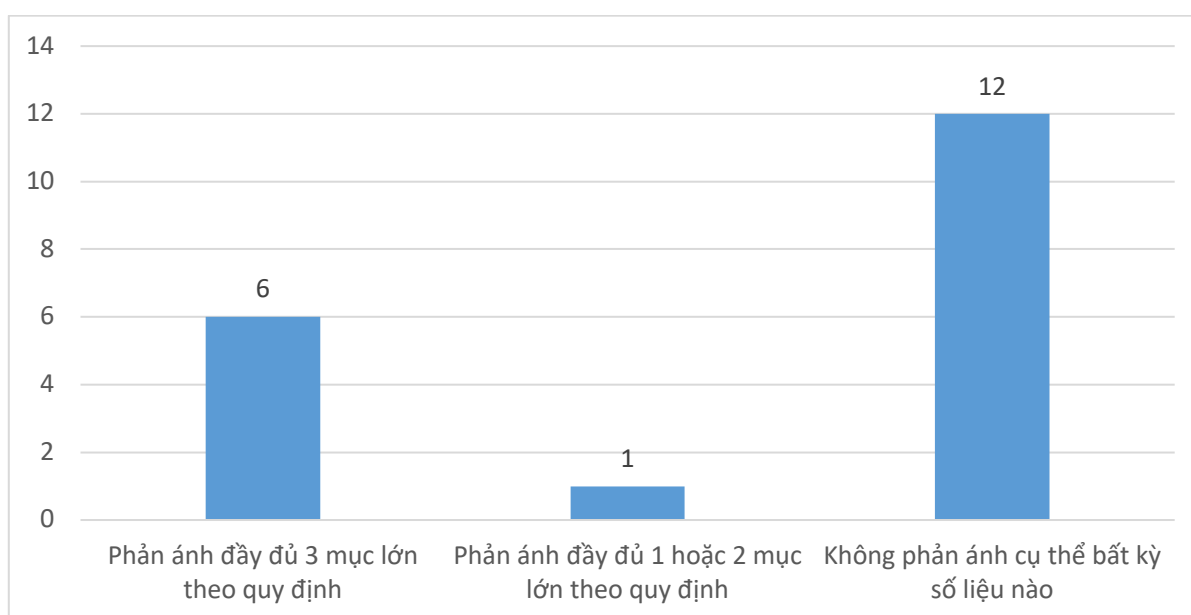


Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

Đối với nội dung liên quan đến các khoản thu tại Mục A Biểu 01 Thông tư 90/2018/TT-BTC, chỉ có 6 trên tổng số 18 đơn vị có công khai Dự toán ngân sách năm 2021 phản ánh đầy đủ nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định (có 3 mục lớn), gồm: Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Bộ Tư pháp, Bộ Lao động-Thương binh-Xã hội, Bộ Công thương, Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ. Có 1 đơn vị phản ánh nội dung các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định song không phải toàn bộ (không đủ 3 mục lớn) là Thanh tra Chính phủ. Các đơn vị còn lại không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về dự toán số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí (xem Hình 9).

Hình 9: Mức độ đầy đủ các khoản mục thu trong Dự toán ngân sách năm 2021



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

Đối với nội dung liên quan tới các khoản chi ngân sách, khảo sát MOBI 2020 chấm điểm đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong Mục B.I Biểu 01 hoặc Mục I Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong Mục B.II Biểu 01 hoặc Mục II Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC và (iii) chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong Mục B.III Biểu 01 hoặc Mục III Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC. Cụ thể như sau:

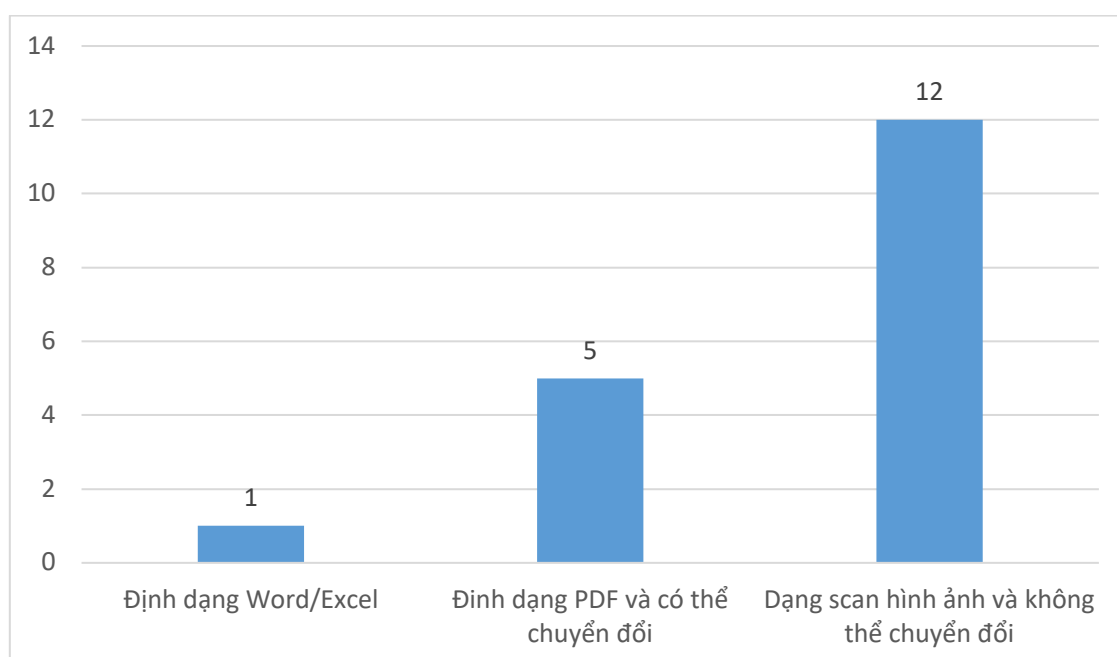
- Đối với dự toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị: Tất cả các đơn vị có công khai tài liệu này đều không phản ánh đầy đủ và chi tiết theo quy định.
- Đối với dự toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị: Chỉ có 2 đơn vị phản ánh dưới 7 mục (theo quy định là 10 mục), bao gồm: Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Bộ Nội vụ. Các đơn vị còn lại không chi tiết các mục theo quy định.
- Đối với dự toán chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: Chỉ có duy nhất Kiểm toán Nhà nước là phản ánh dưới 7 mục (theo quy định là 10 mục). Các đơn vị còn lại không chi tiết các mục theo quy định.

Kết quả nêu trên thậm chí còn kém hơn so với kết quả của MOBI năm 2019. Kết quả MOBI 2019 vẫn có những đơn vị công bố đầy đủ 10 mục hoặc công bố từ 7-9 mục theo quy định của Biểu 05, Thông tư 90/2018/TT-BTC.

(iv) Về định dạng của tài liệu

Chỉ có 1 đơn vị công bố tài liệu có thể sử dụng được ngay (dưới định dạng word hoặc excel) là Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (Hình 10), giảm 3 đơn vị so với năm 2019. Có 5 đơn vị công bố ở định dạng pdf nhưng có thể chuyển đổi sang word/excel gồm Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và Ủy ban Dân tộc.

Hình 10: Định dạng của tài liệu Dự toán ngân sách năm 2021



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

2.2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2020

(i) Về mức độ công khai tài liệu ngân sách

Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2020 là nhóm tài liệu được công khai ít nhất. Chỉ có 10 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 3 tháng đầu năm 2020 (tăng 2 đơn vị so với MOBI 2019), 8 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm 2020 (giảm 2 đơn vị so với MOBI 2019), 8 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 9 tháng đầu năm 2020 (tăng 1 đơn vị so với MOBI 2019) và 6 đơn vị công khai Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2020 (giảm 2 đơn vị so với MOBI 2019).

Chỉ có 5 đơn vị công khai đầy đủ cả 4 loại báo cáo tình hình thực hiện là: *Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hoà Lạc và Ủy ban dân tộc.*

Bộ Tài chính và Kiểm toán Nhà nước công bố 3 trong số 4 tài liệu báo cáo tình hình thực hiện. Đài Truyền hình Việt Nam và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ công bố 2 trong số 4 tài liệu báo cáo tình hình thực hiện. Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh công bố 1 trong số 4 tài liệu. Các đơn vị còn lại không công bố bất kỳ tài liệu nào liên quan đến các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2020.

(ii) Về thời điểm công khai

Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 3 tháng đầu năm 2020, trong số 10 đơn vị có công bố, chỉ có 4 đơn vị công bố đúng thời hạn quy định. Báo cáo 6 tháng cũng có 4 trong số 8 đơn vị có công khai công bố đúng thời hạn, báo cáo 9 tháng có 3 trong số 8 đơn vị có công khai công bố đúng thời hạn. Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị cả năm 2020, trong số 6 đơn vị có công khai, không có bất kỳ đơn vị nào công bố đúng thời hạn quy định. Như vậy có thể thấy việc thực hiện công bố đúng hạn các tài liệu ngân sách còn nhiều bất cập, hầu hết vẫn công bố chậm, quá muộn hoặc không rõ ngày công khai trên cổng thông tin điện tử của các đơn vị.

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

MOBI 2020 tiếp tục chấm điểm về tính đầy đủ của các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2020 đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong Mục B.I Biểu 03 hoặc Mục I Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong Mục B.II Biểu 03 hoặc Mục II Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC và (iii) chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong Mục B.III Biểu 03 hoặc Mục I Biểu 07, Thông tư 90/2018/TT-BTC. Cụ thể như sau:

- Đối với tình hình chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị: *Ủy ban Dân tộc* là đơn vị duy nhất phản ánh đầy đủ 10 khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước, đối với các báo cáo tình hình thực hiện 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2020 và cả năm 2020. *Đài Truyền hình Việt Nam* là đơn vị phản ánh đầy đủ 10 khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước, đối với các báo cáo tình hình thực hiện 3 tháng và 6 tháng. Ngoài ra, *Bộ Tài chính* là đơn vị phản ánh đầy đủ 10 khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước, đối với các báo cáo tình hình thực hiện 9 tháng và cả năm 2020.
- Đối với tình hình chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị: *Bộ Tài chính* là đơn vị duy nhất phản ánh đầy đủ 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi ngân sách nhà nước từ nguồn vốn viện trợ theo quy định đối với các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng và cả năm 2020 (báo cáo 3 tháng và 6 tháng không phản ánh chi tiết khoản mục này). Một số đơn vị có phản ánh khoản mục chi từ nguồn vốn viện

trợ nhưng không đầy đủ 10 mục chi tiết như Bộ Tư pháp, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ và Bộ Khoa học và Công nghệ. Các đơn vị còn lại không phản ánh khoản mục này trong các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách hoặc không công bố các báo cáo này.

- Đối với tình hình chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: *Bộ Tài chính* là đơn vị duy nhất phản ánh đầy đủ 10 mục trong danh mục chi tiết các khoản chi ngân sách nhà nước từ nguồn vốn vay nợ bên ngoài theo quy định đối với các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng và cả năm 2020 (báo cáo 3 tháng và 6 tháng không phản ánh chi tiết khoản mục này). Kiểm toán Nhà nước và Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ có phản ánh khoản mục này trong các báo cáo 3 tháng và 6 tháng nhưng không đầy đủ chi tiết 10 mục theo quy định. Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng phản ánh nhưng không chi tiết trong báo cáo 9 tháng của đơn vị, tương tự như vậy đối với Kiểm toán Nhà nước.

Ngoài ra, nhóm nghiên cứu cũng tiến hành chấm điểm tính đầy đủ của các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2020 thông qua việc phản ánh đầy đủ toàn bộ các nội dung về số thu, chi, nộp ngân sách gồm phí, lệ phí theo quy định tại Mục A Biểu 03-TT90/2018/TT-BTC. Kết quả cho thấy đối với báo cáo tình hình thực hiện 3 tháng đầu năm 2020, có 4 đơn vị phản ánh đầy đủ theo quy định, báo cáo 6 tháng và 9 tháng có 3 đơn vị và báo cáo cả năm 2020 có 2 đơn vị phản ánh đầy đủ nội dung theo quy định. Đối với sáu đơn vị được NSNN hỗ trợ, không có đơn vị nào phản ánh các nội dung thu khác từ hội phí và đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách trong năm tài chính 2020.

(iv) Về định dạng của tài liệu

Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách 3 tháng của đơn vị, chỉ có 3 trong số 10 đơn vị có công khai tài liệu này công bố dưới dạng file excel thuận tiện cho việc tiếp cận và sử dụng là Ban quản lý Khu công nghệ cao Hoà Lạc, Bộ Khoa học và Công nghệ và Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam. Báo cáo 6 tháng có 2 trong số 8 đơn vị có công khai công bố dưới định dạng excel là Bộ Khoa học và Công nghệ và Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam. Bộ Khoa học và Công nghệ cũng là đơn vị duy nhất công bố báo cáo 9 tháng và cả năm 2020 dưới định dạng excel.

2.3. Quyết toán ngân sách năm 2019

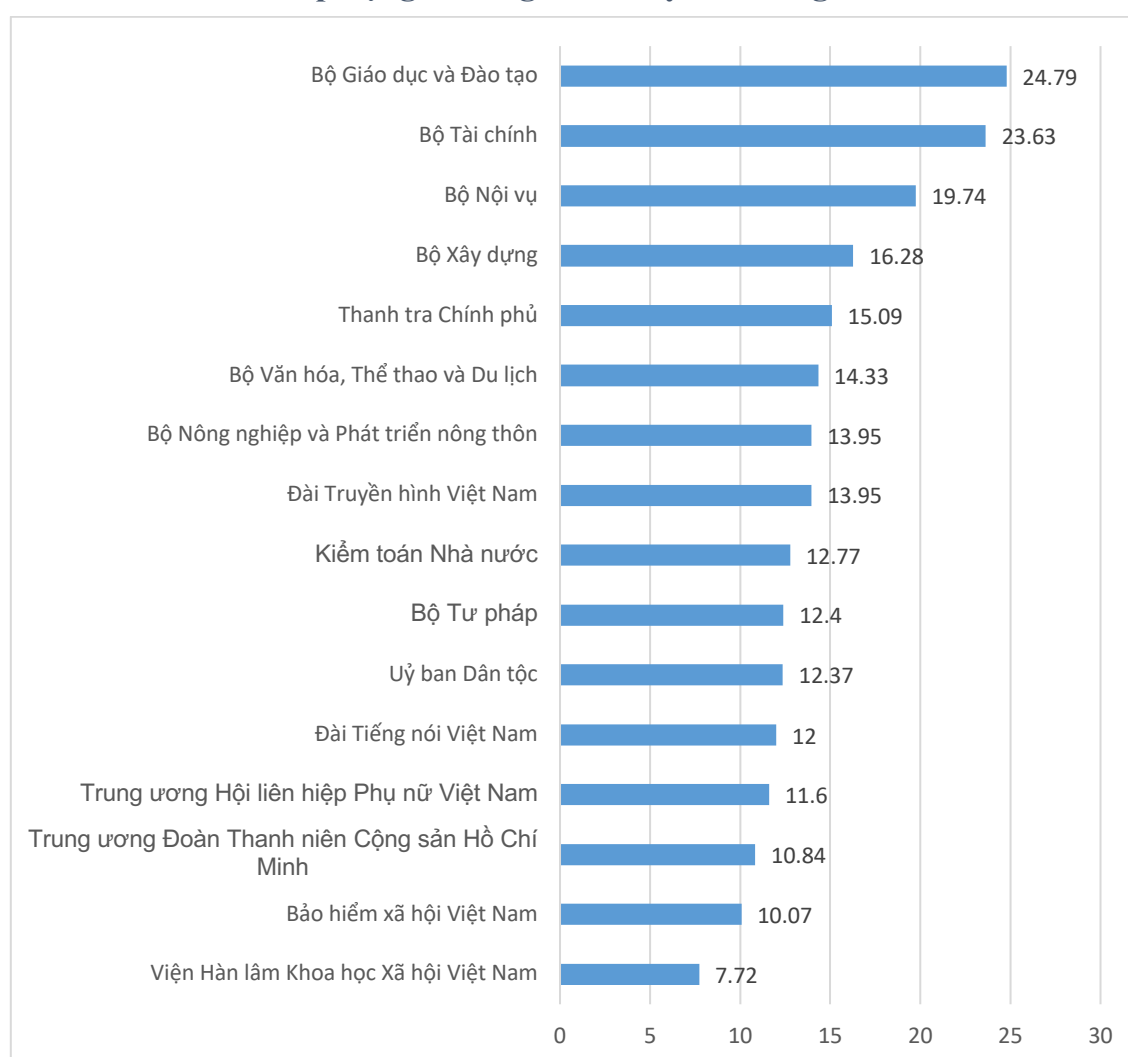
(i) Về mức độ công khai tài liệu ngân sách

Có 16 đơn vị công bố thông tin về Quyết toán ngân sách năm 2019, chiếm tỉ lệ 36,36% trong tổng số 44 đơn vị. Con số này giảm 1 đơn vị so với kết quả khảo sát MOBI

2019 về việc công khai Quyết toán 2018. Trong số 16 đơn vị có công khai quyết toán năm 2019, có 14 đơn vị dự toán và 2 đơn vị được NSNN hỗ trợ.

Điểm số quy đổi tối đa (theo thang điểm 100) đối với Quyết toán NSNN năm 2019 là 25,58 điểm. Bộ Giáo dục và Đào tạo là đơn vị dẫn đầu trong số 16 cơ quan, tổ chức có công bố công khai tài liệu về Quyết toán NSNN năm 2019 với 24,79 điểm, xấp xỉ với điểm số tối đa. Xếp thứ hai là Bộ Tài chính với 23,63 điểm và ở vị trí thứ ba là Bộ Nội vụ với 19,74 điểm. Các đơn vị không có tên trong bảng xếp hạng là những đơn vị không công bố công khai Quyết toán NSNN năm 2019 (xem Hình 11).

Hình 11: Xếp hạng về công khai Quyết toán ngân sách 2019



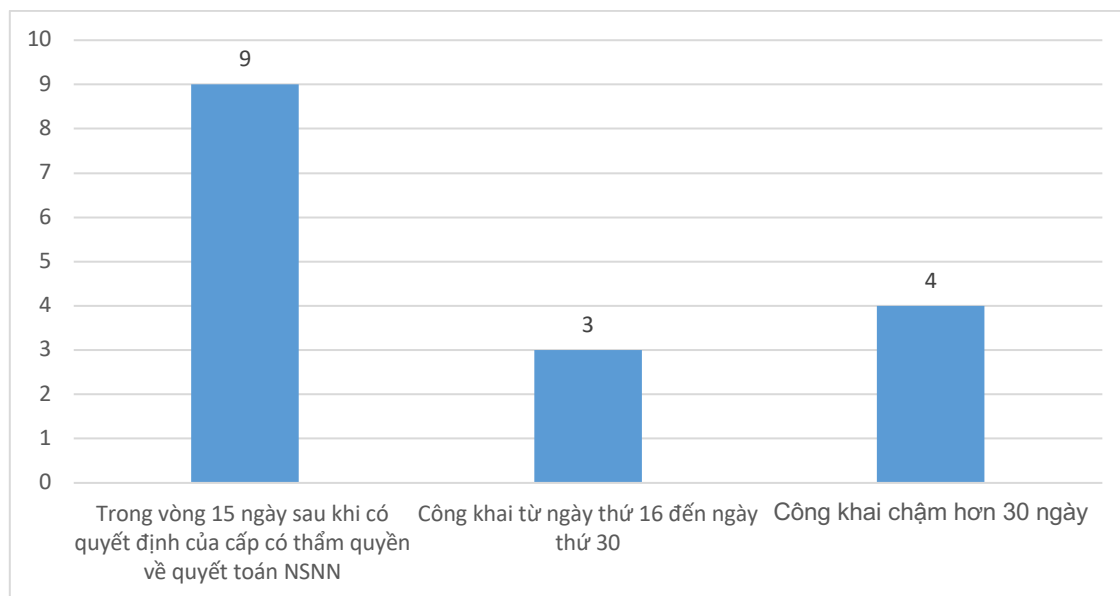
Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

(ii) Về thời điểm công khai

Nếu như trong khảo sát MOBI năm 2019 chỉ có 1 đơn vị duy nhất trong tổng số 17 đơn vị công khai đúng thời hạn đối với báo cáo Quyết toán năm 2018 thì trong khảo sát

MOBI năm 2020, đối với tài liệu Quyết toán năm 2019 đã có 9 trong tổng số 16 đơn vị có công khai công bố đúng thời hạn theo quy định. Ngoài ra, còn có 3 đơn vị công khai chậm hơn 15 ngày và 4 đơn vị công khai chậm hơn 30 ngày theo quy định (xem Hình 12).

Hình 12: Thời điểm công khai Quyết toán ngân sách năm 2019



Nguồn: Kết quả khảo sát MOBI 2020

(iii) Về mức độ đầy đủ của tài liệu

MOBI 2020 chấm điểm đầy đủ của tài liệu Quyết toán ngân sách đối với cả 3 mục lớn: (i) chi ngân sách trong nước, phản ánh trong Mục B.I Biểu 04 hoặc Mục I Biểu 08, Thông tư 90/2018/TT-BTC; (ii) chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ, phản ánh trong Mục B.II Biểu 04 hoặc Mục II Biểu 08, Thông tư 90/2018/TT-BTC và (iii) chi nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị, phản ánh trong Mục B.III Biểu 04 hoặc Mục III Biểu 08, Thông tư 90/2018/ TT-BTC. Cụ thể như sau:

- Đối với quyết toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị: Có 14 trên tổng số 16 đơn vị phản ánh đầy đủ 10 khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước, bao gồm: *Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tư pháp, Đài Truyền hình Việt Nam, Thanh tra Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính, Đài Tiếng nói Việt Nam, Kiểm toán Nhà nước, Bộ Nội vụ và Ủy ban dân tộc*. Hai đơn vị có công bố Quyết toán nhưng không đầy đủ 10 khoản mục chi tiết từ nguồn NSNN gồm có Bộ Xây dựng và Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.

- Đối với quyết toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị: Có 4 đơn vị phản ánh đầy đủ 10 khoản chi từ nguồn viện trợ bao gồm: *Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đài truyền hình Việt Nam*. Các đơn vị phản ánh từ 7 đến 9 khoản mục chi trong số 10 khoản mục bao gồm Ủy ban Dân tộc, Bộ Nội vụ và Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Ngoài ra cũng còn có 4 đơn vị khác phản ánh dưới 7 khoản mục chi trong danh mục các khoản chi từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị.
- Đối với khoản chi từ nguồn vay nợ bên ngoài của đơn vị: Có 3 đơn vị phản ánh đầy đủ 10 mục trong danh mục chi NSNN từ nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định là: *Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*. Ngoài ra, còn có 4 đơn vị khác phản ánh dưới 7 mục trong số 10 mục của danh mục chi NSNN từ nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định.

Ngoài ra, nhóm nghiên cứu còn tiến hành chấm điểm đầy đủ của Báo cáo Quyết toán 2019 thông qua việc phản ánh đầy đủ các nội dung thu theo quy định tại Mục A Biểu 04- TT 90/2018/TT – BTC. Kết quả cho thấy, có 8 đơn vị phản ánh đầy đủ các nội dung thu theo quy định bao gồm: *Bộ Xây dựng, Bộ Nội vụ, Đài Tiếng nói Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thanh tra Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*. Đối với sáu đơn vị được NSNN hỗ trợ, không có đơn vị nào phản ánh các nội dung thu khác của đơn vị gồm hội phí và thu từ đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong Quyết toán ngân sách năm 2019 của các đơn vị.

(iv) Về định dạng của tài liệu

Trong số 16 đơn vị có công khai Quyết toán ngân sách năm 2019, chỉ có 2 đơn vị công bố tài liệu dưới định dạng excel đó là *Bộ Xây dựng và Bộ Giáo dục và Đào tạo*. Ngoài ra, còn có 5 đơn vị công bố tài liệu dưới định dạng PDF nhưng dễ dàng chuyển đổi để sử dụng gồm: *Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ*. 9 đơn vị công bố tài liệu dưới dạng file ảnh/scan, khó khăn trong việc chuyển đổi để sử dụng gồm: Ủy ban Dân tộc, Kiểm toán Nhà nước, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Bộ Tư pháp, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

II. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CÔNG KHAI NGÂN SÁCH CỦA TỪNG BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG NĂM 2020

1. Bộ Tài chính

Bảng 5: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Tài chính

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 1	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 66,63 ĐIỂM	4/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Tài chính công khai **TƯƠNG ĐỐI ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Tài chính đạt **2865/4300** điểm, tương đương với **66,63** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **1** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 4 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 6: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Tài chính phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	2865	66,63
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	366	8,51
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	358	8,33
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	475	11,05
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	450	10,47
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	1016	23,63
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	350	8,14

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
2. Tính kịp thời	325	7,56
3. Tính thuận tiện	375	8,72
4. Tính đầy đủ	1683	39,14
5. Tính liên tục	132	3,07

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Tài Chính đã công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 9 tháng đầu năm, cả năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2020 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Tài Chính đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 4/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 12 tháng 8 năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2020 được công khai vào ngày 7/4/2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 được công khai vào ngày 9/10/2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai vào ngày 14 tháng 1 năm 2021.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 của đơn vị được công khai vào ngày 14 tháng 01 năm 2021. Báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy:

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng.
- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 9 tháng đầu năm, cả năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 đều được công khai với định dạng PDF nhưng dễ dàng chuyển đổi.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy:

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh, chỉ công khai quyết định điều chỉnh dự toán.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2020 có kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh với số liệu dự toán được duyệt và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Nguồn ngân sách trong nước phản ánh 7/10 khoản chi, thiếu các khoản: Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn và Chi sự nghiệp thể dục thể thao. Không phản ánh các khoản chi từ nguồn viện trợ và nguồn vay nước ngoài.
- Báo cáo 9 tháng đầu năm, cả năm 2020 có kèm báo cáo thuyết minh. Các biểu được công khai có đầy đủ thông tin theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Nguồn ngân sách viện trợ và nguồn vay nước ngoài ghi rõ là không có.
- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B: Có 10/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2020 và 2021, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong 2 năm 2018 và 2019.

2. Bộ Tư pháp

Bảng 7: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Tư pháp

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 2	6/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 48,41 ĐIỂM	2/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	3 tài liệu công bố muộn, 1 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Tư pháp công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Tư pháp đạt **2081,5/4300** điểm, tương đương

với **48,41** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **2** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 2 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 8: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Tư pháp phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	2081,5	48,41
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	466,0	10,84
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	208,0	4,84
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	266,5	6,20
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	216,5	5,03
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	191,5	4,45
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	533,0	12,40
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	400,0	9,30
2. Tính kịp thời	250,0	5,81
3. Tính thuận tiện	200,0	4,65
4. Tính đầy đủ	1065,5	24,78
5. Tính liên tục	166,0	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Bộ công khai đủ 6/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách Quý 1, Quý 2, Quý 3 và cả năm 2020, và Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Các tài liệu ngân sách được công khai đều không xác định được ngày công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ. Ngày công khai ghi trên website trùng với ngày ban hành quyết định công khai các tài liệu.

Tính thuận tiện

- Khi truy cập Cổng thông tin điện tử của Bộ, nhóm nghiên cứu nhận thấy các tài liệu ngân sách đều có định dạng PDF và khó chuyển đổi để tái sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Có 4 quyết định về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 gồm QĐ 702 ngày 31/3/2021, QĐ 573 ngày 20/3/2021, QĐ 327 ngày 24/2/2021 và QĐ 3180 ngày 27/12/2019. Lấy QĐ 3180 làm căn cứ chấm điểm MOBI. Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 kèm theo thuyết minh bà biểu số liệu. Biểu được Bộ công khai có số liệu nguồn vốn trong nước và nước ngoài, nhưng không phân theo nguồn viện trợ và nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90. Có 7/10 khoản chi được phản ánh, thiếu các khoản chi sự nghiệp Y tế dân số và gia đình, Phát thanh truyền hình thông tấn và Thể dục thể thao. Biểu được Bộ công khai có đầy đủ có số liệu về Tổng thu chi nộp ngân sách, phí, lệ phí (Mục A, Biểu 01 theo quy định của Thông tư 90).
- Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, quý 2, quý 3 và cả năm 2020 không kèm thuyết minh. Các biểu số liệu có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, không có so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục A phản ánh đủ 3 nội dung về số thu phí, lệ phí; chi từ nguồn thu được để lại; và số phí lệ phí nộp NSNN. Mục B có 7/10 khoản chi được phản ánh, thiếu các khoản chi sự nghiệp Y tế dân số và gia đình, Phát thanh truyền hình thông tấn và Thể dục thể thao, tuy nhiên các khoản chi này không phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90, mà được phân loại theo nguồn kinh phí giao thường xuyên/không thường xuyên hoặc giao tự chủ/không tự chủ tài chính. Riêng trong Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2019, Có mục VIII- Chi Tài chính và Khác-Viện trợ (Loại 400-Khoản 402), được tính là có số liệu chi từ nguồn viện trợ.
- Báo cáo Quyết toán ngân sách năm 2019 không kèm thuyết minh, không sử dụng mẫu theo quy định của Thông tư 90. Các biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc. Số liệu chi ngân sách không phân theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ và vay nước ngoài. Không phản ánh bất kỳ khoản chi nào trong số 10 khoản chi theo quy định của Thông tư 90. Các biểu được Bộ công khai không được đánh số bằng biểu, khó theo dõi. Đối chiếu với Mục A Biểu 04 của Thông tư 90, có 2/3 nội dung được phản ánh gồm: Quyết toán nguồn phí được để lại toàn ngành năm 2018 (trang 9 trong tài liệu được Bộ công khai, tương ứng với mục AII Biểu 04 của Thông tư 90); Quyết toán nguồn phí, lệ phí của

Bộ tư pháp năm 2018 (trang 15 trong tài liệu được Bộ công khai, tương ứng với mục AI Biểu 04 của Thông tư 90).

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019, 2020 và 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2017, 2018 và 2019 đều được công khai liên tục trên trang TTĐT của đơn vị.

3. Kiểm toán Nhà nước

Bảng 9: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Kiểm toán Nhà nước

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 3	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 41,42 ĐIỂM	2/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố muộn, 2 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Kiểm toán Nhà nước công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Kiểm toán Nhà nước đạt **1781/4300** điểm, tương đương với **41,42** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **3** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 29 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 10: Kết quả MOBI 2020 của Kiểm toán Nhà nước phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	1781	41,42
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	433	10,07
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	208	4,84
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	183	4,26
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	208	4,84

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	549	12,77
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	350	8,14
2. Tính kịp thời	225	5,23
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	840	19,53
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Kiểm toán Nhà nước đã công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Kiểm toán Nhà nước đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 12 tháng 01 năm 2021, và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai vào ngày 23 tháng 12 năm 2020.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020 được công khai vào ngày 30 tháng 10 năm 2020. Các báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai với định dạng PDF, chưa thuận tiện cho người sử dụng.

- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh. Biểu được công khai có số liệu nguồn vốn trong nước và nguồn vay nợ nước ngoài nhưng không có số liệu nguồn vốn viện trợ. Đối với nguồn vốn trong nước, đơn vị chỉ phản ánh 4/10 khoản chi theo quy định, đó là: Chi quản lý hành chính, Chi sự nghiệp văn hóa, Chi khoa học, Chi giáo dục và đào tạo. Đối với nguồn vốn vay nợ nước ngoài, đơn vị chỉ phản ánh 2/10 khoản chi, đó là: Chi quản lý hành chính và Chi bảo vệ môi trường. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí không phản ánh nội dung nào.
- Báo cáo các quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm 2020 không kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có số liệu nguồn vốn trong nước và nguồn vay nợ nước ngoài nhưng không có số liệu nguồn vốn viện trợ. Đối với nguồn vốn trong nước, đơn vị chỉ phản ánh 3/10 khoản chi theo quy định, đó là: Chi quản lý hành chính, Chi khoa học, Chi giáo dục và đào tạo. Đối với nguồn vay nợ nước ngoài, đơn vị chỉ phản ánh 2/10 khoản chi theo quy định, đó là: Chi quản lý hành chính, Chi bảo vệ môi trường. Mục A của Báo cáo quý 1 chỉ phản ánh số chi từ nguồn thu phí được để lại, không phản ánh số thu từ lệ phí và số phí nộp NSNN. Mục A của Báo cáo 6 tháng và 9 tháng đầu năm 2020 không phản ánh cụ thể bất kỳ số liệu nào về dự toán số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí
- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc và có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B: Có phản ánh khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước nhưng không phản ánh các khoản chi từ nguồn viện trợ và nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Đối với nguồn vốn trong nước, đơn vị chỉ phản ánh 3/10 khoản chi theo quy định, đó là: Chi quản lý hành chính, Chi khoa học, Chi giáo dục và đào tạo. Mục A chỉ phản ánh số chi từ nguồn thu phí được để lại, không phản ánh số thu từ lệ phí và số phí nộp NSNN.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019, 2020 và 2021 có được công khai liên tục trên trang TTĐT của đơn vị. Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai trong hai năm 2018 và năm 2019.

4. Ủy ban Dân tộc

Bảng 11: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Ủy ban Dân tộc

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 4	6/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 39,12 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố muộn, 6 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ủy ban Dân tộc công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Ủy ban Dân tộc đạt **1682/4300** điểm, tương đương với **39,12** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **4** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 2 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 12: Kết quả MOBI 2020 của Ủy ban Dân tộc phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	1682	39,12
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	350	8,14
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	150	3,49
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	150	3,49
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	200	4,65
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	150	3,49
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	532	12,37
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	400	9,30
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	882	20,51
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ủy ban Dân tộc đã công khai 6/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020; Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ủy ban Dân tộc đã công khai **muộn** trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 6/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 2 tháng 3 năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2020 được công khai vào ngày 2 tháng 3 năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2020 được công khai vào ngày 2 tháng 3 năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 được công khai vào ngày 2 tháng 3 năm 2021; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị năm 2020 được công khai vào ngày 2 tháng 3 năm 2021; Báo cáo quyết toán của đơn vị năm 2019 được công khai vào ngày 18 tháng 3 năm 2021.

Tính thuận tiện

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, cổng thông tin điện tử của đơn vị có thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2020 được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 được công khai với định dạng PDF dễ dàng chuyển đổi sang dạng word/exel, tiện cho người sử dụng.
- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2020 được công khai với định dạng scan, chưa thuận tiện cho người sử dụng.
- Ngoài ra, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị năm 2020 được công bố dưới dạng thông báo, không có quyết định hoặc bảng biểu kèm theo.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh. Biểu được công khai chỉ có số liệu nguồn vốn trong nước, **không** phản ánh nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh 6/10 mục nhưng ko phân theo nguồn, thiếu 4 mục gồm: Chi sự nghiệp y tế, gia đình; Chi đảm bảo xã hội; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2020 không kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt; nhưng không có thông tin so sánh với số liệu cùng kỳ năm ngoái. Biểu được công khai chỉ có số liệu nguồn vốn trong nước, **không** phản ánh nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh đủ 10/10 mục.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2020 không kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt; nhưng không có thông tin so sánh với số liệu cùng kỳ năm ngoái. Biểu được công khai chỉ có số liệu nguồn vốn trong nước, **không** phản ánh nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh đủ 10/10 mục.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 không kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt; có thông tin so sánh với số liệu cùng kỳ năm ngoái. Biểu được công khai chỉ có số liệu nguồn vốn trong nước, **không** phản ánh nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh đủ 10/10 mục.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị năm 2020 không kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt; có thông tin so sánh với số liệu cùng kỳ năm ngoái. Biểu được công khai chỉ có số liệu nguồn vốn trong nước, **không** phản ánh nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh đủ 10/10 mục.

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị **không** kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Biểu được công khai có số liệu nguồn vốn trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh 9/10 mục, thiếu mục chi hoạt động kinh tế. Trong mục nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nước ngoài: phản ánh 2/10 mục, thiếu 8 mục gồm: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội, Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục, thể thao.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2019, 2020, 2021 và Quyết toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2017, 2018, 2019 được công khai liên tục trên trang TTĐT của đơn vị.

5. Bộ Nội vụ

Bảng 13: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Nội vụ

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 5	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 37,95 ĐIỂM	2/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Nội vụ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Nội vụ đạt **1632/4300** điểm, tương đương với **37,95** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **5** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 8 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 14: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Nội vụ phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	1632	37,95
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	583	13,56
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	849	19,74
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	200	4,65
3. Tính thuận tiện	300	6,98
4. Tính đầy đủ	732	17,02
5. Tính liên tục	200	4,65

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Nội vụ đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm và cả năm 2020 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Nội vụ đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 15 tháng 01 năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai vào ngày 30 tháng 12 năm 2020.

Tính thuận tiện

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai với định dạng PDF có thể chuyển đổi sang định dạng word/excel thuận tiện cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh. Biểu được công khai có số liệu nguồn vốn trong nước và nguồn vốn viện trợ nhưng không có số liệu nguồn vay nợ nước ngoài. Đối với nguồn vốn trong nước, đơn vị chỉ phản ánh 5/10 mục chi theo quy định, thiếu 5 mục chi: Quản lý hành chính, y tế dân số, bảo đảm xã hội, sự nghiệp phát thanh thông tin, sự nghiệp thể dục thể thao. Trong các mục chi được công khai, có mục Hoạt động quản lý nhà nước không theo mẫu của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Đối với nguồn vốn viện trợ, đơn vị chỉ phản ánh 1/10 mục chi theo quy định, đó là chi quản lý hành chính. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.
- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có số liệu nguồn vốn trong nước và nguồn vốn viện trợ nhưng không có số liệu nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc và có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Đối với nguồn vốn trong nước, đơn vị chỉ phản ánh 7/10 mục chi theo quy định, thiếu 3 mục chi là: Y tế dân số, sự nghiệp phát thanh thông tin, sự nghiệp thể dục thể thao. Đối với nguồn vốn viện trợ, đơn vị chỉ phản ánh 1/10 mục chi theo quy định, đó là Chi quản lý hành chính. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 mục lớn, nhưng các mục nhỏ không theo mẫu của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019, 2020 và 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2017, 2018 và 2019 có được công khai liên tục trên trang TTĐT của đơn vị.

6. Bảo hiểm xã hội Việt Nam

Bảng 15: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 6	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 34,86 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố muộn, 5 tài liệu công khai quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bảo hiểm xã hội Việt Nam công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam đạt **1499/4300** điểm, tương đương với **34,86** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **6** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 19 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 16: Kết quả chấm MOBI 2020 Bảo hiểm xã hội Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	1499	34,86
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2021	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	200	4,65
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	200	4,65
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	200	4,65
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020	200	4,65
6. Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019	433	10,07
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	300	6,98
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	900	20,93
5. Tính liên tục	99	2,30

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019. Loại tài liệu không được công khai đó là: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam công khai muộn 5 tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.

Tính thuận tiện

- Bảo hiểm xã hội Việt Nam công khai 5 tài liệu ở định dạng PDF scan khó sử dụng, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Đối với các báo cáo Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020: Các báo cáo này đều được công khai kèm theo báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm. Báo cáo tình hình thực hiện Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 không được công khai theo quy định trong TT 90/2018/TT – BTC. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị năm 2020 cũng không được công khai theo quy định trong TT 90/2018/TT – BTC.
- Đối với Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019: Báo cáo có kèm theo công khai báo cáo thuyết minh. Báo cáo cũng có phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc. Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2019 có những thông tin so sánh với giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt. Tuy nhiên, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2019 không công khai số liệu chi tiết về dự toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị; không công khai số liệu chi tiết về dự toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị; không công khai số liệu chi tiết về dự toán chi ngân sách từ nguồn

vay nợ nước ngoài của đơn vị. Ngoài ra, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2019 cũng không phản ánh toàn bộ các nội dung thu theo quy định.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Chỉ có Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019, 2020 được công khai liên tục trên trang TTĐT của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.
- Chỉ có Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị 2019 đều không được công khai liên tục trên trang TTĐT của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

7. Đài truyền hình Việt Nam

Bảng 17: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Đài Truyền hình Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 7	3/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 31 ĐIỂM	3/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Đài Truyền hình Việt Nam công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Đài Truyền hình Việt Nam đạt **1333/4300** điểm, tương đương với **31** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **7** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 5 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 18: Kết quả MOBI 2020 của Đài Truyền hình Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	1333	31,00
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	33	0,77
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	250	5,81
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	250	5,81
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	600	13,95
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	200	4,65
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	600	13,95
5. Tính liên tục	133	3,09

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Đài Truyền hình Việt Nam đã công khai 3/6 tài liệu bắt buộc công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị. Bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 1 năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN 6 tháng đầu năm 2019, và Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019.
- Các tài liệu mà Đài Truyền hình Việt Nam không công khai là: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu chi NSNN 9 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN cả năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát cho MOBI 2020 cho thấy, Đài Truyền hình Việt Nam công khai kịp thời 3/3 tài liệu được công khai. Cụ thể:
- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu – chi NSNN quý I/2020 được công khai vào ngày 15/04/2020, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu – chi NSNN 6 tháng đầu năm 2020 công khai vào ngày 14/07/2020. Quyết toán NSNN năm 2019 công khai vào ngày 28/12/2020.

Tính thuận tiện

- Trong số 3 tài liệu được Đài Truyền hình Việt Nam đều có định dạng PDF nhưng không thể chuyển đổi để sử dụng được.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Báo cáo quý 1/2020 không có số liệu về dự toán chi ngân sách từ vốn viện trợ và từ vốn vay nước ngoài của đơn vị. Báo cáo cũng không trình bày tình hình thu, chi và nộp ngân sách phí và lệ phí.
- Báo cáo tình hình thực hiện thu – chi NSNN 6 tháng đầu năm 2020 không có số liệu về dự toán chi ngân sách từ vốn viện trợ và từ vốn vay nước ngoài của đơn vị. Báo cáo cũng không trình bày tình hình thu, chi và nộp ngân sách phí và lệ phí.
- Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2019 không có số liệu về dự toán chi ngân sách từ vốn viện trợ và từ vốn vay nước ngoài của đơn vị. Báo cáo cũng không trình bày tình hình thu, chi và nộp ngân sách phí và lệ phí.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2017, 2018 và 2019 đều được công khai liên tục trên trang TTĐT của Đài Truyền hình Việt Nam trong cả 3 năm.

8. Bộ Khoa học và Công nghệ

Bảng 19: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 8	4/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 30,2 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố muộn, 4 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Khoa học và Công nghệ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ đạt **1298,5/4300** điểm, tương đương với **30,2** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **8** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 5 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 20: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Khoa học và Công nghệ phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	1298,5	30,5
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	0,0	0,00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	233,0	5,42
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	266,5	6,20
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	266,5	6,20
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	266,5	6,20
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	66,0	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200,0	4,65
2. Tính kịp thời	0,0	0,00
3. Tính thuận tiện	400,0	9,30
4. Tính đầy đủ	632,5	14,71
5. Tính liên tục	66,0	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Khoa học và Công nghệ đã công khai 4/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020.
- Báo cáo Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 Bộ Khoa học và Công nghệ cho thấy 4 loại tài liệu Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của

đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị nhưng không xác định được ngày công khai. (Đều có chung ngày công khai là 1/4/2020).

Tính thuận tiện

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo cả năm 2020 được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Báo cáo các quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm 2020 không kèm báo cáo thuyết minh. Các biểu được công khai có đầy đủ thông tin theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục 2 năm 2019 và 2020 (không công khai dự toán năm 2021). Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị chỉ được công khai liên tục trong 02 năm 2017 và 2018 trên trang TTĐT của đơn vị.

9. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bảng 21: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 9	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 29,44 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Giáo dục và Đào tạo công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đạt **1266/4300** điểm, tương đương với **29,44** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **8** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 15 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 22: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Giáo dục và Đào tạo phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	1266	29,44
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	0	0,00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	1066	24,79
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	300	6,98
4. Tính đầy đủ	700	16,28
5. Tính liên tục	66	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc là: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.
- Báo cáo dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc là: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

Tính thuận tiện

- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị có kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B: Có 10/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị chỉ được công khai trong 2 năm 2019 và 2020, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 2 năm 2018 và 2019.

10. Ban Quản lý Khu công nghệ cao Hoà Lạc

Bảng 23: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hoà Lạc

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 10	5/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 27,87 ĐIỂM	3/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố muộn, 1 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hoà Lạc công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hoà Lạc đạt **1198,5/4300** điểm, tương đương với **27,87** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **10** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 8 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 24: Kết quả chấm MOBI 2020 Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	1198,5	27,87
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	266,0	6,19
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	216,5	5,03
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	266,5	6,20
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	241,5	5,62
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	175,0	4,07
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	33,0	0,77
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	300,0	6,98
2. Tính kịp thời	175,0	4,07
3. Tính thuận tiện	75,0	1,74
4. Tính đầy đủ	549,5	12,78
5. Tính liên tục	99,0	2,30

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc đã công khai **5/6** loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020.
- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 **không** được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị **3/6** loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2020 được công khai vào ngày 10 tháng 4 năm 2020; Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách

của đơn vị 6 tháng đầu năm 2020 được công khai vào ngày 9 tháng 7 năm 2020 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 được công khai vào ngày 7 tháng 10 năm 2020.

- Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 11 tháng 3 năm 2021; và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị năm 2020 được công khai vào ngày 14 tháng 1 năm 2021. Các báo cáo này được công khai **chậm** hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

- Cổng thông tin điện tử của đơn vị **không** có thư mục Công khai ngân sách. Nội dung về Công khai ngân sách được đăng tải trong thư mục **Tuyển dụng**, gây khó khăn cho người xem.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2020 được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 được công khai với định dạng PDF dễ dàng chuyển đổi sang dạng word/excel, tiện cho người sử dụng.
- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2020 được công khai với định dạng scan, chưa thuận tiện cho người sử dụng.
- Ngoài ra, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị năm 2020 được công bố dưới dạng thông báo, không có quyết định hoặc bảng biểu kèm theo.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 **không** kèm thuyết minh. Biểu được công khai chỉ có số liệu nguồn vốn trong nước, **không** phản ánh nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh 3/10 mục, thiếu 7 mục gồm: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi đảm bảo xã hội; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1 năm 2020 **không** kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai **có** thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt; nhưng **không** có thông tin so sánh với số liệu cùng kỳ năm ngoái. Biểu được công khai chỉ có số liệu nguồn vốn trong nước, **không** phản ánh nguồn

vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh **3/10** mục, thiếu **7** mục gồm: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi đảm bảo xã hội; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao.

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 6 tháng đầu năm 2020 **kèm** báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai **có** thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt; **có** thông tin so sánh với số liệu cùng kỳ năm ngoái. Biểu được công khai chỉ có số liệu nguồn vốn trong nước, **không** phản ánh nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh **3/10** mục, thiếu **7** mục gồm: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi đảm bảo xã hội; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 **không** kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai **có** thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt; **có** thông tin so sánh với số liệu cùng kỳ năm ngoái. Biểu được công khai chỉ có số liệu nguồn vốn trong nước, **không** phản ánh nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh **3/10** mục, thiếu **7** mục gồm: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi đảm bảo xã hội; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị năm 2020 chỉ có thông báo, **không** kèm quyết định, báo cáo thuyết minh và bảng biểu. **Có** thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt; **có** thông tin so sánh với số liệu cùng kỳ năm ngoái.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị và Quyết toán thu chi ngân sách của đơn vị **không** được công khai liên tục trên trang TTĐT của đơn vị. Cụ thể, Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị chỉ công khai các năm 2020 và 2021; Quyết toán thu chi ngân sách của đơn vị chỉ được công khai năm 2018.

11. Thanh tra Chính phủ

Bảng 25: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Thanh tra Chính phủ

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 11	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 27,09 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	1 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Thanh tra Chính phủ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Thanh tra Chính phủ đạt **1165/4300** điểm, tương đương với **27,09** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **11** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 1 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 26: Kết quả MOBI 2020 của Thanh tra Chính phủ phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	1165	27,09
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	416	9,67
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	649	15,09
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	150	3,49
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	483	11,23
5. Tính liên tục	132	3,07

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Thanh tra Chính phủ đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Thanh tra Chính phủ đã công khai các báo cáo trên cổng thông tin điện tử của đơn vị chậm hơn so với quy định, cụ thể: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị đều được công khai vào ngày 27 tháng 01 năm 2021

Tính thuận tiện

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai với định dạng PDF nhưng dễ dàng chuyển đổi.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu nhưng bên trong thư mục rỗng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh. Có 4/10 khoản chi được phản ánh bao gồm: Chi quản lý hành chính, Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề và Chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Tuy nhiên các khoản chi này không phân chia rõ theo nguồn ngân sách.
- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B: Có 3/10 khoản chi được phản ánh (Chi quản lý hành chính, Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề) nhưng không phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí không phản ánh 3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 2 năm 2020 và 2021, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 2 năm 2018 và 2019.

12. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Bảng 27: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 12	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 25,95 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI CHƯA ĐẦY ĐỦ	0 tài liệu công bố muộn, 1 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đạt **1116/4300** điểm, tương đương với **25,95** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **12** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 13 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 28: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	1116	25,95
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	300	6,98
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	616	14,33

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	300	6,98
4. Tính đầy đủ	350	8,14
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã công khai chậm hơn quy định trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 22 tháng 2 năm 2021, và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai vào ngày 09 tháng 03 năm 2021

Tính thuận tiện

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai với định dạng PDF dạng scan file ảnh gây khó cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 chỉ có quyết định công khai, không có báo cáo thuyết minh và số liệu.
- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B: các khoản chi

không theo quy định của Thông tư và không phân loại theo nguồn. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 3 năm 2019, 2020 và 2021, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 2 năm 2018 và 2019.

13. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Bảng 29: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 13	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 23,6 ĐIỂM	2/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đạt **1015/4300** điểm, tương đương với **23,6** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **13** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 6 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 30: Kết quả MOBI 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	1015,0	23,60
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	66,0	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	349,5	8,13
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	399,5	9,29

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0,0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0,0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	0,0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100,0	2,33
2. Tính kịp thời	100,0	2,33
3. Tính thuận tiện	300,0	6,98
4. Tính đầy đủ	449,0	10,44
5. Tính liên tục	66,0	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã công khai 2/6 tài liệu bắt buộc công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị. Bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 1 năm 2020 và Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 2 năm 2020.
- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam công khai thiếu 4/6 tài liệu bắt buộc công khai đó là Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 3 năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2020 và Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Trong số 2 loại tài liệu được Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam công khai, có 2/2 tài liệu không rõ ngày công khai do trên cổng thông tin điện tử của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam chỉ có thông tin về ngày công bố.

Tính thuận tiện

- Cả 2 loại tài liệu được Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam công khai đều có định dạng word/excel thuận tiện cho việc tái sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Cả 2/2 loại tài liệu này đều có những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Các loại tài liệu này đều thể hiện đầy đủ 2/2 mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ

phí theo quy định. Tuy nhiên, các số liệu tình hình thực hiện dự toán chi ngân sách của đơn vị trong 2 loại tài liệu này được công khai nhưng chưa đầy đủ. Cụ thể như sau:

- Chi phản ánh 5/10 mục trong danh mục các khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước theo quy định tại TT 90/2019/TT – BTC bao gồm: Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ, Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo, Chi hoạt động kinh tế, Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường và Chi sự nghiệp văn hóa, thông tin. Có 5/10 mục còn thiếu bao gồm: Chi quản lý Hành chính; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi đảm bảo xã hội; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục, thể thao.
- Chi phản ánh 1/10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ nguồn vốn viện trợ theo quy định tại TT 90/2019/TT – BTC đó là Chi sự nghiệp Khoa học, công nghệ và còn thiếu 9/10 mục sau: Chi quản lý Hành chính; Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi đảm bảo xã hội; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao.
- Chi phản ánh 1/10 mục trong danh mục các khoản chi NSNN từ nguồn vay nợ nước ngoài theo quy định tại TT 90/2019/TT – BTC đó là Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề và còn thiếu 9/10 mục sau: Chi quản lý Hành chính; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi đảm bảo xã hội; Chi hoạt động kinh tế; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam không công khai các tài liệu là Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và Quyết toán ngân sách năm 2019 nên không được chấm tính liên tục.

14. Đài tiếng nói Việt Nam

Bảng 31: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Đài tiếng nói Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 14	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 22,84 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	2 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Đài Tiếng nói Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Đài Tiếng nói Việt Nam đạt **982/4300** điểm, tương đương với **22,84** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **14** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 13 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 32: Kết quả MOBI 2020 của Đài Tiếng nói Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	982	22,84
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	266	6,19
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	516	12,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	350	8,14
5. Tính liên tục	132	3,07

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Đài tiếng nói Việt Nam đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.
- Các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm, cả năm 2020 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Đài tiếng nói Việt Nam đã công khai chậm hơn quy định trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 20 tháng 01 năm 2021, và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai vào ngày 20 tháng 01 năm 2021

Tính thuận tiện

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai với định dạng PDF dạng scan ảnh gây khó cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh. Các khoản chi được phản ánh không theo quy định của Thông tư 90 và không phân rõ theo nguồn ngân sách.
- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B: các khoản chi được phản ánh không theo quy định, không phân rõ theo nguồn ngân sách. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 2 năm 2020 và 2021, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị công khai trong 2 năm 2018 và 2019.

15. Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Bảng 33: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 14	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 22,84 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	1 tài liệu công bố muộn, 1 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt **982/4300** điểm, tương đương với **22,84** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **14** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **không thay đổi về hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 34: Kết quả chấm MOBI 2020 Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	982	22,84
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2021	316	7,35
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019	466	10,84
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	50	1,16
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	400	9,30
5. Tính liên tục	132	3,07

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, đó là: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019. Các loại tài liệu không được công khai bao gồm: các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020, và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đã công khai không công khai kịp thời bất kỳ tài liệu chấm điểm nào trên cổng thông tin điện tử của đơn vị. Có 2 loại tài liệu được công khai muộn, đó là Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 và Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 (được công khai vào ngày 20/01/2021).

Tính thuận tiện

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai với định dạng PDF, chưa thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 có đi kèm Quyết định về việc công bố công khai dự toán của đơn vị năm 2021 nhưng không công khai kèm thuyết minh. Biểu số 05 không được công khai theo biểu mẫu trong TT 90/2018/TT – BTC. Dự toán thu-chi ngân sách nhà nước của các đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ năm 2021 cũng không phản ánh nội dung thu khác của đơn vị.
- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Báo cáo quyết toán ngân sách của Bộ, cơ quan Trung ương (đơn vị dự toán NSNN) năm 2019 không phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc. Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2019 có thông tin so sánh với giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt. Tuy nhiên, báo cáo này chưa công khai đầy đủ số liệu chi tiết về dự toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị (thiếu chi sự nghiệp y tế dân số gia đình, phát thanh truyền hình, thể dục thể thao). Có 10/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư

90/2018/TT-BTC. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí không phản ánh 3 nội dung theo quy định của Thông tư 90/2019/TT-BTC.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Chỉ có Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 và 2021 được công khai trên trang TTĐT của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
- Chỉ có Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2017 và 2019 được công khai trên trang TTĐT của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

16. Bộ Xây dựng

Bảng 35: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Xây dựng

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 16	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 22,47 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Xây dựng công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Xây dựng đạt **966/4300** điểm, tương đương với **22,47** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **16** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 16 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 36: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Xây dựng phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	966	22,47
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	700	16,28
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	300	6,98
4. Tính đầy đủ	300	6,98
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Xây dựng đã công khai 1/6 tài liệu bắt buộc là: Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.
- Bộ Xây dựng không công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm 9 tháng đầu năm 2020, cả năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Xây dựng đã công khai kịp thời 1 /6 loại tài liệu bắt buộc là Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 vào ngày 28 tháng 12 năm 2020.
- Bộ Xây dựng không công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021; các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm 9 tháng đầu năm 2020 và cả năm 2020.

Tính thuận tiện

- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.
- Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị không kèm báo cáo thuyết minh. Biểu được công khai không có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được

duyet. Biểu được công khai chỉ có số liệu nguồn vốn trong nước; **không** phản ánh nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh đủ 10/10 mục.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị và Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị không được công khai tất cả các năm.

17. Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

Bảng 37: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 17	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 20,88 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 2 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đạt **898/4300** điểm, tương đương với **20,88** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **17** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 1 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 38: Kết quả MOBI 2020 của Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	898	20,88
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	366	8,51
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	332	7,72
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	366	8,51
5. Tính liên tục	132	3,07

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 0/6 loại tài liệu bắt buộc.
- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai vào ngày 5 tháng 2 năm 2021. Các báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai với định dạng PDF, chưa thuận tiện cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh. Biểu được công khai không ghi rõ số liệu các nguồn vốn trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Trong đó có 5/10 khoản chi được phản ánh.

- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Biểu được công khai có phản ánh số liệu quyết toán của từng đơn vị trực thuộc, nhưng không có thông tin so sánh giữa quyết toán và dự toán được duyệt. Mục B: Có 5/10 khoản chi từ nguồn ngân sách trong nước, có 1/10 khoản chi từ nguồn viện trợ được phản ánh theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Không có Mục A về Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020, 2021 được công khai liên tục trong 02 năm 2020 và 2021.
- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2018, 2019 được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

18. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Bảng 39: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 18	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 20,14 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	1 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt **866/4300** điểm, tương đương với **20,14** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **18** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 6 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 40: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	866	20,14
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2021	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00

3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019	600	13,95
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	50	1,16
3. Tính thuận tiện	250	5,81
4. Tính đầy đủ	300	6,98
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, đó là Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019. Các loại tài liệu không được công khai bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020, và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Số liệu và Báo cáo thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đơn vị (Bộ, cơ quan Trung ương và tổ chức nhận hỗ trợ từ NSNN) năm 2019 được công khai vào ngày 20/01/2021, và được duyệt vào ngày 02/12/2020.

Tính thuận tiện

- Số liệu và Báo cáo thuyết minh quyết toán ngân sách nhà nước đơn vị (Bộ, cơ quan Trung ương và tổ chức nhận hỗ trợ từ NSNN) năm 2019 được công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ, cơ quan Trung ương cần phải được chuyển đổi trước khi sử dụng (dạng PDF song có thể chuyển đổi dễ dàng).

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc. Báo cáo có những thông tin so sánh với giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán

được duyệt. Báo cáo cũng có phản ánh toàn bộ các nội dung thu theo quy định. Tuy nhiên, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2019 không công khai số liệu chi tiết về dự toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị; không công khai số liệu chi tiết về dự toán chi ngân sách từ nguồn vốn viện trợ của đơn vị; không công khai số liệu chi tiết về dự toán chi ngân sách từ nguồn vay nợ nước ngoài của đơn vị.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Chỉ có Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 và 2020 được công khai liên tục trên trang TTĐT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2017, 2018 và 2019 đều được công khai liên tục trên trang TTĐT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

19. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

Bảng 41: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 19	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 19,74 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	1 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đạt **849/4300** điểm, tương đương với **19,74** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **19** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 5 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 42: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	849	19,74
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	616	14,33
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00

3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	33	0,77
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	50	1,16
3. Tính thuận tiện	300	6,98
4. Tính đầy đủ	300	6,98
5. Tính liên tục	99	2,30

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 0/6 loại tài liệu bắt buộc.
- Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 21 tháng 1 năm 2021. Báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai với định dạng excel thuận tiện cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy: Biểu được công khai có số liệu nguồn vốn trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Trong đó các nguồn vốn viện trợ và vay nợ nước ngoài bằng 0. Có 6/10 khoản chi được phản ánh.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2020, 2021 được công khai liên tục trong 02 năm 2020 và 2021.
- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2018 được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

20. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

Bảng 43: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 20	2/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 19,72 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	1 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đạt **848/4300** điểm, tương đương với **19,72** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **20** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 12 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 44: Kết quả chấm MOBI 2020 Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	848	19,72
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2021	349	8,12
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020	0	0,00

6. Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019	499	11,6
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	200	4,65
2. Tính kịp thời	150	3,49
3. Tính thuận tiện	0	0,00
4. Tính đầy đủ	332	7,72
5. Tính liên tục	166	3,86

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã công khai 2/6 loại tài liệu bắt buộc, đó là: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019. Các loại tài liệu không được công khai bao gồm: các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020, và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc, đó là Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020. Có 1 loại tài liệu được công khai muộn, đó là Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 (được công khai vào ngày 20/01/2021).

Tính thuận tiện

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai với định dạng PDF, chưa thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh. Biểu số 05 không được công khai theo biểu mẫu trong TT 90/2018/TT – BTC. Chỉ có 1/10 khoản chi được phản ánh (chi về quản lý hành chính). Dự toán thu-chi ngân sách nhà nước của các đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ năm 2021 cũng không phản ánh nội dung thu khác của đơn vị.
- Quyết toán thu chi ngân sách năm 2019 của đơn vị không kèm theo thuyết minh. Báo cáo quyết toán ngân sách của Bộ, cơ quan Trung ương (đơn vị dự toán NSNN)

năm 2019 không phản ánh số liệu chi tiết quyết toán cho từng đơn vị trực thuộc. Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2019 có thông tin so sánh với giữa số liệu báo cáo quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt. Tuy nhiên, báo cáo này chưa công khai đầy đủ số liệu chi tiết về dự toán chi ngân sách từ nguồn ngân sách trong nước của đơn vị (thiếu Thiếu mục số 9 về Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn). Có 1/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC, đó là chi về quản lý hành chính. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí không phản ánh 3 nội dung theo quy định của Thông tư 90/2019/TT-BTC.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Chỉ có Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2021 và năm 2019 được công khai liên tục trên trang TTĐT của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.
- Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2017, 2018 và 2019 được công khai liên tục trên trang TTĐT của Trung ương Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

21. Bộ Thông tin và Truyền thông

Bảng 45: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 21	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 17,81 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Thông tin và Truyền Thông công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Thông tin và Truyền Thông đạt **766/4300** điểm, tương đương với **17,81** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **21** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 8 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 46: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Thông tin và Truyền Thông phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	766	17,81
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	566	13,16
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	200	4,65
5. Tính liên tục	66	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Thông tin và Truyền thông đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc là: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Thông tin và Truyền thông đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc là: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 15 tháng 01 năm 2021.

Tính thuận tiện

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai với định dạng PDF dạng scan file ảnh gây khó cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 có kèm báo cáo thuyết minh. Có 6/10 khoản chi được phản ánh, bao gồm: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; Chi sự nghiệp văn hóa thông tin; Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường; Chi hoạt động kinh tế và Chi quản lý hành chính. Tuy nhiên các khoản chi này không được phân loại theo nguồn ngân sách.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai liên tục trong 2 năm 2020 và 2021, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị không được công khai trong cả 3 năm.

22. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bảng 47: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 22	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 14,69 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đạt **631,5/4300** điểm, tương đương với **14,69** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **22** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 11 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 48: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Kế hoạch và Đầu tư phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	631,5	14,69
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	66,0	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0,0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0,0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	299,5	6,97
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0,0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	66,0	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	50,0	1,16
2. Tính kịp thời	50,0	1,16
3. Tính thuận tiện	200,0	4,65
4. Tính đầy đủ	199,5	4,64
5. Tính liên tục	132,0	3,07

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020.
- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và cả năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo

cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 được công khai vào ngày 15 tháng 10 năm 2020.

Tính thuận tiện

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị 9 tháng đầu năm 2020 được công khai với định dạng PDF, chưa thuận tiện cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Báo cáo 6 tháng đầu năm 2020 có công khai tiêu đề trên trang TTĐT nhưng lại không đính kèm đường dẫn để tải tài liệu về, có công khai số công văn nhưng không tìm được nội dung công văn. Vậy nên tài liệu sẽ không được tính là có công khai.
- Báo cáo 9 tháng đầu năm 2020 không kèm báo cáo thuyết minh. Các biểu được công khai có đầy đủ thông tin theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Có 6/10 khoản chi được phản ánh và phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, thiếu 4 mục chi là: Y tế dân số, bảo đảm xã hội, sự nghiệp phát thanh thông tấn, sự nghiệp thể dục thể thao. Có 1/10 khoản chi được phản ánh theo nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài, đó là chi hoạt động kinh tế. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí phản ánh đầy đủ 3/3 nội dung.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019, 2020 và 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2017, 2018 và 2019 được công khai liên tục trên trang TTĐT của đơn vị. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai năm 2019 và 2020, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai năm 2017 và 2018.

23. Bộ Công thương

Bảng 49: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Công Thương

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 23	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 13,95 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 1 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Công thương công khai ÍT thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Công thương đạt **600/4300** điểm, tương đương với **13,95** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **23** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 4 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 50: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Công thương phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	600	13,95
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	400	9,30
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	200	4,65
5. Tính liên tục	100	2,33

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Công Thương đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Công Thương đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 0/6 loại tài liệu bắt buộc.
- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 26 tháng 2 năm 2021. Báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm được công khai với định dạng PDF, chưa thuận tiện cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh. Biểu được công khai không ghi rõ số liệu các nguồn vốn trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Có 6/10 khoản chi được phản ánh.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2019, 2020, 2021 được công khai liên tục trong cả 3 năm 2019, 2020 và 2021.

24. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Bảng 51: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 24	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 12,4 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 1 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh đạt **533/4300** điểm, tương đương với **12,4** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **24** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 4 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 52: Kết quả MOBI 2020 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	533	12,40
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	300	6,98
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	33	0,77
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	100	2,33
5. Tính liên tục	133	3,09

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, là Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021,
- Các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng đầu năm và cả năm 2020; Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1 tài liệu là Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 22 tháng 3 năm 2021. Báo cáo này được công khai chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung.
- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 được công khai với định dạng scan, chưa thuận tiện cho người sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh. Biểu được công khai chỉ có số liệu nguồn vốn trong nước, **không** phản ánh nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Biểu **không** phản ánh các mục về số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí theo quy định. Trong mục nguồn ngân sách trong nước: phản ánh 5/10 mục, thiếu 5 mục gồm: Chi quản lý hành chính, Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình; Chi bảo đảm xã hội; Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn; Chi sự nghiệp thể dục thể thao.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị được công khai trên trang TTĐT của đơn vị đủ cả 3 năm 2019, 2020, 2021. Quyết toán thu chi ngân sách của đơn vị không được công khai liên tục trên trang TTĐT, chỉ công khai năm 2018.

25. Thông tấn xã Việt Nam

Bảng 53: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Thông tấn xã Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 25	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 8,91 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 1 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Thông tấn xã Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Thông tấn xã Việt Nam đạt **383/4300** điểm, tương đương với **8,91** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **25** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 2 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 54: Kết quả MOBI 2020 của Thông tấn xã Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	383	8,91
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	233	5,42
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	150	3,49
4. Tính đầy đủ	100	2,33
5. Tính liên tục	33	0,77

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Thông tấn xã Việt Nam đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Thông tấn xã Việt Nam đã công khai Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 vào ngày 3 tháng 2 năm 2021 trên cổng thông tin điện tử của đơn vị, chậm hơn so với quy định.

Tính thuận tiện

- Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai với định dạng PDF, chưa thuận tiện cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Tuy nhiên nội dung thư mục chưa được phân chia cụ thể theo tài liệu.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh. Biểu được công khai không ghi rõ số liệu các nguồn vốn trong nước, nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Trong đó có 4/10 khoản chi được phản ánh.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2019, 2021 được công khai trong 02 năm 2019 và 2021.

26. Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao

Bảng 55: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 26	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 7,74 ĐIỂM	1/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đạt **333/4300** điểm, tương đương với **7,74** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **26** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 4 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 56: Kết quả MOBI 2020 của Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	333	7,74
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	333	7,74
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	100	2,33
2. Tính kịp thời	100	2,33
3. Tính thuận tiện	0	0,00
4. Tính đầy đủ	100	2,33
5. Tính liên tục	33	0,77

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đã công khai 1/6 loại tài liệu bắt buộc, đó là: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm và cả năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đã công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 1/6 loại tài liệu bắt buộc, đó là: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai vào ngày 12 tháng 01 năm 2021.

Tính thuận tiện

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 được công khai với định dạng PDF, chưa thuận tiện cho người sử dụng.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị không có thư mục Công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021 không kèm thuyết minh. Biểu được công khai có số liệu nguồn vốn trong nước nhưng không có số liệu của nguồn vốn viện trợ và nguồn vay nợ nước ngoài. Đối với nguồn vốn trong nước, đơn vị chỉ phản ánh 4/10 mục chi theo quy định, đó là các mục chi: Quản lý hành chính, nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo, bảo đảm xã hội. Biểu được công khai không theo

mẫu của Thông tư 90/2018/TT-BTC. Mục A Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí không được phản ánh mục nào.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019, 2020 và 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2017, 2018 và 2019 không được công khai liên tục trên trang TTĐT của đơn vị. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị chỉ được công bố năm 2021, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị không được công bố năm nào.

27. Bộ Giao thông vận tải

Bảng 57: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Giao thông vận tải

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 27	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 7,72 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Giao thông vận tải công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Giao thông vận tải đạt **332/4300** điểm, tương đương với **7,72** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **27** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 19 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 58: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Giao thông vận tải phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	332	7,72
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00

5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	66	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0,00
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	0	0,00
5. Tính liên tục	132	3,07

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Giao thông vận tải đã không công khai cả 6 loại tài liệu bắt buộc trên cổng TTĐT của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Cả 6 tài liệu đều không được công khai

Tính thuận tiện

- Công thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu nhưng nội dung không được cập nhật.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Cả 6 tài liệu đều không được công khai.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm được công khai liên tục 2 năm: 2019 và 2020. Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai 2 năm liên tục 2017 và 2018.

28. Bộ Ngoại giao

Bảng 59: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Ngoại giao

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 27	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 7,72 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Ngoại giao công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Ngoại giao đạt **332/4300** điểm, tương đương với **7,72** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **27** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 2 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 60: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Ngoại giao phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	332	7,72
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	66	1,53
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	66	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0,00
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	0	0,00
5. Tính liên tục	132	3,07

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Ngoại giao đã công khai 0/6 loại tài liệu bắt buộc. Các tài liệu bắt buộc bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019 không được công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Các tài liệu bắt buộc không được công khai trên cổng thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao.

Tính thuận tiện

- Các tài liệu bắt buộc không được công khai trên cổng thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao.
- Cổng thông tin điện tử của đơn vị có thư mục Công khai ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Các tài liệu bắt buộc không được công khai trên cổng thông tin điện tử của Bộ Ngoại giao.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị và Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị có được công khai liên tục trên trang TTĐT của đơn vị. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị được công khai năm 2019 và 2020, Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị được công khai năm 2017 và 2018.

29. Bộ Y tế

Bảng 61: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Y tế

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 29	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 6,95 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Y tế công khai ÍT thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Y tế đạt **299/4300** điểm, tương đương với **6,95** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **29** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **không thay đổi về hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 62: Kết quả MOBI 2020 của Bộ Y tế phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	299	6,95
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	33	0,77
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	66	1,53
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0,00
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	0	0,00
5. Tính liên tục	99	2,30

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Y tế không công khai 6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm 9 tháng đầu năm 2020, cả năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Y tế không công khai kịp thời trên cổng thông tin điện tử của đơn vị 6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021; các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị

quý 1, 6 tháng đầu năm 9 tháng đầu năm 2020, cả năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.

Tính thuận tiện

- Công thông tin điện tử của đơn vị có riêng thư mục Công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu, tuy nhiên, tài liệu công khai không được cập nhật.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Bộ Y tế không công khai 6 loại tài liệu bắt buộc theo quy định của Thông tư 90/2018/TT-BTC, bao gồm: Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2021; các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm 9 tháng đầu năm 2020, cả năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị và Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị không được công khai liên tục, cụ thể, Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị chỉ được công khai năm 2020; Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị chỉ được công khai năm 2017 và 2018.

30. Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh

Bảng 63: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 30	1/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 6,78 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 1 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đạt **291,5/4300** điểm, tương đương với **6,78** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **30** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **tăng 2 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 64: Kết quả MOBI 2020 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	291,5	6,78
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	0,0	0,00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	91,5	2,13
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0,0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0,0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0,0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	0,0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	50,0	1,16
2. Tính kịp thời	0,0	0,00
3. Tính thuận tiện	200,0	4,65
4. Tính đầy đủ	41,5	0,97
5. Tính liên tục	0,0	0,00

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh công khai 1/6 tài liệu bắt buộc là Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1 năm 2020.
- 5/6 tài liệu mà Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh không công khai là: Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 2 năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN quý 3 năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2020 và Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Trong số 1 loại tài liệu được Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh công khai, có 1/1 tài liệu không rõ ngày công khai do trên cổng thông tin điện tử của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh chỉ có thông tin về ngày công bố.

Tính thuận tiện

- Các tài liệu đều được công khai bằng định dạng PDF và không thuận tiện cho việc tái sử dụng.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1 năm 2020 không kèm thuyết minh. Các biểu số liệu có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm, không có so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Mục A phản ánh đủ 3 nội dung về số thu phí, lệ phí; chi từ nguồn thu được để lại; và số phí lệ phí nộp NSNN. Mục B có 2/10 khoản chi được phản ánh, thiếu các khoản chi sự nghiệp Khoa học và công nghệ, Y tế dân số và gia đình, Văn hóa thông tin Phát thanh truyền hình thông tấn, Thẻ dực thể thao, Các hoạt động kinh tế, Hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể và Đảm bảo xã hội, tuy nhiên các khoản chi này không phân loại theo nguồn ngân sách trong nước, nguồn viện trợ, nguồn vay nước ngoài theo quy định của Thông tư 90.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019, 2020 và 2021 và Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2017, 2018 và 2019 đều không được công khai liên tục trên trang TTĐT của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nên nhóm nghiên cứu không thể chấm điểm tính liên tục.

31. Ủy ban sông Mê Kông

Bảng 65: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 31	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 6,19 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam đạt **266/4300** điểm, tương đương với **6,19** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **31** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 22 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 66: Kết quả MOBI 2020 của Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	266	6,19
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu - chi ngân sách đơn vị năm 2021	33	0,77
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00
5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2019.	33	0,77
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0,00
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	0	0,00
5. Tính liên tục	66	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam đã không công bố bất kỳ tài liệu nào.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam đã không công bố bất kỳ tài liệu nào.

Tính thuận tiện

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam đã không công bố bất kỳ tài liệu nào.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam đã không công bố bất kỳ tài liệu nào.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Ủy ban sông Mê Kông Việt Nam đã công khai Dự toán thu – chi ngân sách của đơn vị năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2018.

32. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Bảng 67: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 32	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 5,42 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Tài nguyên và Môi trường công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường đạt **233/4300** điểm, tương đương với **5,42** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **32** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 15 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 68: Kết quả chấm MOBI 2020 Bộ Tài nguyên và Môi trường phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	233	5,42
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2021	0	0,00
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0,00
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0,00
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0,00

5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020	0	0,00
6. Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019	33	0,77
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0
3. Tính thuận tiện	200	4,65
4. Tính đầy đủ	0	0
5. Tính liên tục	33	0,77

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã không công khai loại tài liệu bắt buộc nào. Các tài liệu không được công khai bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Bộ Tài nguyên và Môi trường không công khai loại tài liệu bắt buộc nào nên không được chấm điểm các câu hỏi về tính kịp thời

Tính thuận tiện

- Bộ Tài nguyên và Môi trường không công khai loại tài liệu bắt buộc nào nên không được chấm điểm các câu hỏi về tính thuận tiện. Mặc dù vậy, cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường có thư mục riêng về Công khai ngân sách, nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo tài liệu và có cập nhật nội dung, nhưng không bao gồm các tài liệu chấm điểm MOBI 2020.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Bộ Tài nguyên và Môi trường không công khai loại tài liệu bắt buộc nào nên không được chấm điểm các câu hỏi về tính đầy đủ.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019, 2020, và 2021 đều không được công khai trên trang TTĐT của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Chỉ có Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2017 được công khai liên tục trên trang TTĐT của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

33. Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

Bảng 69: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 33	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 5,02 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đạt **216/4300** điểm, tương đương với **5,02** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **33** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 1 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 70: Kết quả chấm MOBI 2020 Liên minh Hợp tác xã Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	216	5,02
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2021	33	0,77
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2020	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019	33	0,77
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0
2. Tính kịp thời	0	0

3. Tính thuận tiện	150	3,49
4. Tính đầy đủ	0	0
5. Tính liên tục	66	1,53

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đã công khai 0/6 loại tài liệu bắt buộc. Các loại tài liệu không được công khai bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam không công khai bất cứ tài liệu chấm điểm nào, vì vậy không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện

- Trang thông tin điện tử của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam có thư mục công khai tài chính. Tuy nhiên, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam không công khai bất cứ tài liệu chấm điểm nào, vì vậy không được chấm điểm về tính thuận tiện đối với các tài liệu ngân sách.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam không công khai bất cứ tài liệu chấm điểm nào, vì vậy không được chấm điểm về tính đầy đủ.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Chỉ có Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020 được công khai trên trang TTĐT của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.
- Chỉ có Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị 2018 được công khai trên trang TTĐT của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

34. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Bảng 71: Kết quả khảo sát MOBI 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

TỔNG HỢP XẾP HẠNG	
XẾP HẠNG 34	0/6 tài liệu bắt buộc được công bố
ĐIỂM XẾP HẠNG 2,33 ĐIỂM	0/6 tài liệu được công bố đúng hạn
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ÍT	0 tài liệu công bố muộn, 0 tài liệu không rõ ngày công khai

Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công khai **ÍT** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đạt **100/4300** điểm, tương đương với **2,33** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **34** trong tổng số 44 Bộ, cơ quan Trung ương, **giảm 33 hạng** so với kết quả chấm MOBI 2019.

Bảng 72: Kết quả chấm MOBI 2020 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm MOBI chưa quy đổi	Điểm MOBI quy đổi
Điểm MOBI 2020	100	2,33
Theo loại tài liệu		
1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2021	0	0
2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2020	0	0
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị sáu tháng đầu năm 2020	0	0
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2020	0	0
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020	0	0
6. Quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019	0	0
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	0	0,00
2. Tính kịp thời	0	0,00
3. Tính thuận tiện	100	2,33
4. Tính đầy đủ	0	0,00
5. Tính liên tục	0	0,00

Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách

- Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã công khai 0/6 loại tài liệu bắt buộc. Các loại tài liệu không được công khai bao gồm: Dự toán thu chi ngân sách của đơn vị năm 2021, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách của đơn vị quý 1, 6 tháng đầu năm và 9 tháng đầu năm 2020, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm 2020 và Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019.

Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không công khai bất cứ tài liệu chấm điểm nào, vì vậy không được chấm điểm về tính kịp thời.

Tính thuận tiện

- Trên cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có thư mục riêng về công khai ngân sách và được phân chia cụ thể theo loại tài liệu hoặc theo năm. Tuy nhiên, nhóm nghiên cứu không ghi nhận bất cứ tài liệu nào vì đường dẫn tải tài liệu bị lỗi và không sử dụng được.

Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không công khai bất cứ tài liệu chấm điểm nào, vì vậy không được chấm điểm về tính đầy đủ.

Tính liên tục của các tài liệu ngân sách

- Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2019, 2020 và 2021 đều không được công khai liên tục trên trang TTĐT của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Báo cáo quyết toán ngân sách đơn vị năm 2017, 2018 và 2019 đều không được công khai liên tục trên trang TTĐT của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại buổi làm việc với NHNN sau khi báo cáo được công bố ngày 17/6/2021, đại diện của NHNN đã xác nhận do lỗi kỹ thuật xảy ra tại thời điểm khảo sát MOBI 2020 (ngày 01/4/2021) và thời điểm kiểm tra lại (ngày 21/5/2021) đã làm cho người dùng không tiếp cận được các tài liệu ngân sách được công khai trên cổng TTĐT của đơn vị.

36. Các đơn vị không có điểm MOBI 2020

Có 10 Bộ, cơ quan Trung ương không có tên trong bảng xếp hạng MOBI 2020, đồng nghĩa với việc các cơ quan này không có thư mục công khai ngân sách và không công khai các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của đơn vị tại thời điểm khảo sát. Điểm số MOBI 2020 dành cho các đơn vị này là 0 điểm. Bao gồm: *Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Quản lý Làng Văn hoá – Du lịch các dân tộc Việt Nam, Tòa án Nhân dân tối cao, Văn phòng Quốc hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Đại học Quốc gia Hà Nội, Văn phòng Chủ tịch nước và Văn phòng Thủ tướng Chính phủ.*

III. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

Năm 2020 là năm thứ 3 thực hiện khảo sát mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương dựa trên quy định của Luật NSNN năm 2015, Thông tư 61/2017/TT-BTC, Thông tư 90/2018/TT-BTC, Luật Tiếp cận thông tin. Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy trên 90% các Bộ và cơ quan Trung ương còn công khai ÍT hoặc công khai KHÔNG ĐẦY ĐỦ thông tin về ngân sách theo quy định. Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy chưa có sự cải thiện rõ rệt về mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương so với năm 2019. Điểm số trung bình của MOBI 2020 là 21,64 điểm, tương đương với điểm bình quân của năm 2019.

Về tính sẵn có của các tài liệu ngân sách, kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy các Bộ, cơ quan Trung ương công khai chưa đầy đủ các tài liệu ngân sách theo quy định. Có 27 cơ quan, tổ chức trên tổng số 44 cơ quan trong kỳ khảo sát MOBI 2020 công khai ít nhất 1 tài liệu ngân sách (chiếm 61,36%), tăng 3 đơn vị so với kỳ khảo sát 2019. Tuy nhiên, vẫn còn có tới 17 Bộ, cơ quan Trung ương không công khai bất kỳ một tài liệu nào tại thời điểm khảo sát (tương đương với 38,64%).

Về tính kịp thời của các tài liệu ngân sách, đối với tài liệu Dự toán ngân sách đơn vị năm 2021, chỉ có 6 đơn vị trong tổng số 19 đơn vị có công khai tài liệu này công bố đúng thời hạn theo quy định. Đối với báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1/2020, có 4 đơn vị công bố đúng thời hạn. Đối với báo cáo 6 tháng, có 4 đơn vị công bố đúng hạn. Đối với tài liệu 9 tháng, có 3 đơn vị công bố đúng hạn. Không có đơn vị nào công khai đúng hạn báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2020. Đối với tài liệu về Quyết toán ngân sách năm 2019, có 9 trên tổng số 16 đơn vị có công khai thông tin công bố đúng thời hạn theo quy định.

Về tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách, kết quả xếp hạng MOBI 2020 cho thấy có 32 trên tổng số 44 đơn vị có điểm về tính thuận tiện (tương đương với 72,72%), tăng 5 đơn vị so với MOBI 2019. Với điểm số quy đổi tối đa cho tính thuận tiện là 13,95 điểm. Bộ Khoa học và Công nghệ dẫn đầu với điểm xếp hạng 9,3 và không có đơn vị nào đạt điểm tối đa.

Về tính đầy đủ của các tài liệu ngân sách, kết quả khảo sát cho thấy, các tài liệu được công khai bởi các Bộ, cơ quan Trung ương thường thiếu báo cáo thuyết minh hoặc không đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Báo cáo dự toán ngân sách năm 2021 có 2 đơn vị kèm theo thuyết minh. Báo cáo 3 tháng và 6 tháng có 3 đơn vị công khai kèm thuyết minh. Báo cáo 9 tháng và báo cáo cả năm 2020 có 2 đơn vị công bố thuyết minh và Báo cáo Quyết toán 2019 có 4 đơn vị công khai kèm thuyết minh.

Về tính liên tục của các tài liệu ngân sách, tính liên tục được chấm dựa trên việc đơn vị có công khai liên tục trong các năm 2019, 2020 và 2021. Đối với tài liệu Quyết toán, tính liên tục được chấm dựa trên việc công khai các tài liệu Quyết toán năm 2017, 2018 và 2019. Kết quả khảo sát MOBI 2020 cho thấy Bộ Nội vụ và Ủy ban Dân tộc là hai trong tổng số 44 đơn vị đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về tính liên tục của hai loại tài liệu được công khai.

Mặc dù trong báo cáo MOBI 2019, nhóm nghiên cứu đã đưa ra rất nhiều các khuyến nghị để có thể cải thiện tình hình công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương. Tuy nhiên vẫn chưa có sự cải thiện rõ rệt từ phía các cơ quan chức năng. Do đó, từ kết quả khảo sát MOBI 2020 và hạn chế còn tồn tại, nhóm nghiên cứu tiếp tục đưa các khuyến nghị sau đây:

Khuyến nghị đối với Bộ, cơ quan Trung ương

Các Bộ, cơ quan Trung ương cần thực hiện đúng quy định của pháp luật về công khai tài liệu về ngân sách. Cụ thể, các đơn vị cần đảm bảo mức độ sẵn có, kịp thời, thuận tiện, đầy đủ của các tài liệu ngân sách bằng các biện pháp sau:

Thứ nhất, công khai kịp thời các loại tài liệu ngân sách trong chuyên mục công khai ngân sách trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ hai, các tài liệu ngân sách cần công khai đầy đủ nội dung, tối thiểu theo đúng bảng biểu như quy định tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

Thứ ba, các tài liệu ngân sách có số liệu sử dụng định dạng thân thiện với người sử dụng (như word, excel v.v...).

Thứ tư, các tài liệu ngân sách được công khai kèm theo quyết định công bố công khai thông tin của cơ quan có thẩm quyền (ví dụ: Quyết định/ Nghị quyết phê duyệt, ban hành tài liệu, các bảng biểu phụ lục kèm theo).

Khuyến nghị đối với Bộ Tài chính

Thứ nhất, Bộ Tài chính cần có hướng dẫn cụ thể hơn về thời hạn công khai một số loại tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương như Dự toán NSNN, Quyết toán NSNN và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm theo quy định của Luật NSNN năm 2015. Ngoài ra, theo quy định tại Khoản 3, Điều 19, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, thông tin công khai phải được lưu trữ và số hoá trong một thời hạn thích hợp và tài liệu cần được công khai cho người dân có thể tiếp cận. Do đó, Bộ Tài chính cần quy định rõ về “thời hạn thích hợp” áp dụng cho các tài liệu ngân sách.

Thứ hai, Bộ Tài chính cần tiếp tục rà soát và điều chỉnh lại hướng dẫn về các thông tin và định dạng tài liệu cần công khai tại Thông tư 90/2018/TT-BTC. Có hướng dẫn cụ thể với từng loại đơn vị dự toán, nhất là các Bộ, cơ quan Trung ương. Ngoài ra, cũng cần có hướng dẫn để các đơn vị đặc thù như Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng phát triển, Bảo hiểm xã hội Việt Nam thực hiện công khai ngân sách theo quy định pháp luật. Cần xem xét rà soát điều chỉnh lại hệ thống bảng biểu, tiêu chí được công khai để đảm bảo cho các đơn vị sử dụng ngân sách có thể thuận lợi trong việc tổng hợp số liệu công khai ngân sách nhà nước.

Thứ ba, Bộ Tài chính có thể chủ động truyền thông rõ ràng về việc công khai các tài liệu thông tin về ngân sách và quá trình xây dựng ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương để người dân có thể theo dõi thông tin và tham gia trong quá trình ngân sách. Điều này sẽ góp phần cải thiện hiệu quả phân bổ và sử dụng ngân sách cấp Trung ương.

Thứ tư, Bộ Tài chính cần phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành ngay hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách cho các chương trình dự án đầu tư xây dựng cơ bản như quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 1 của Thông tư 61/2017/TT-BTC để các Bộ, cơ quan Trung ương công khai kịp thời các thông tin này.

Thứ năm, Bộ Tài chính sử dụng kết quả MOBI 2020 để thúc đẩy các Bộ, Cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách như kinh nghiệm của Bộ trong quá trình sử

dụng kết quả POBI để thúc đẩy các tỉnh, thành phố công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước 2015.

Khuyến nghị đối với Quốc hội

Thứ nhất, Quốc hội có thể cân nhắc bổ sung nội dung giám sát tình hình thực hiện công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào chương trình hoạt động giám sát hàng năm của Ủy ban TCNS của Quốc hội, bao gồm cả giám sát thường xuyên và giám sát chuyên đề.

Thứ hai, Quốc hội có thể xem xét hoạt động công khai NSNN của các Bộ, cơ quan Trung ương như một trong những tiêu chí đánh giá hoạt động của Bộ, cơ quan Trung ương. Mức độ công khai ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương là một trong những tiêu chí để phân bổ ngân sách.

Thứ ba, Luật NSNN năm 2015 chưa quy định chế tài xử lý khi các đơn vị sử dụng ngân sách không thực hiện công khai ngân sách như quy định tại Điều 15 của Luật. Do vậy, Quốc hội cần xem xét bổ sung chế tài xử lý các vi phạm về thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật.

Khuyến nghị đối với Kiểm toán Nhà nước

Kiểm toán việc tuân thủ các quy định hiện hành về công khai, minh bạch ngân sách của các đơn vị được kiểm toán là nội dung nhiệm vụ Kiểm toán Nhà nước theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 32 của Luật Kiểm toán Nhà nước và Chuẩn mực Kiểm toán Nhà nước số 400 (CMKTNN 400) về các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ. Do vậy, khuyến nghị Kiểm toán Nhà nước đưa nội dung công khai minh bạch về tài liệu ngân sách của các Bộ, cơ quan Trung ương vào nội dung kiểm toán tuân thủ.

Khuyến nghị đối với Chính phủ

Chính phủ cần thúc đẩy các Bộ, cơ quan Trung ương thực hiện công khai ngân sách theo quy định của pháp luật và ban hành chế tài xử lý các đơn vị không thực hiện công khai NSNN. Chính phủ cần áp dụng biện pháp đánh giá tình hình thi hành pháp luật về công khai ngân sách và báo cáo với Quốc hội, Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước theo quy định pháp luật.

PHẦN III. PHỤ LỤC

I. TIÊU CHÍ KHẢO SÁT MOBI 2020

Khảo sát MOBI 2020 là khảo sát dựa trên minh chứng, tập trung vào mức độ công khai, minh bạch của các Bộ, cơ quan Trung ương về các tiêu chí (i) tính sẵn có; (ii) tính đầy đủ; (iii) tính kịp thời và (iv) tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách. Cụ thể như sau:

Tính sẵn có của tài liệu ngân sách cần đạt được hai điều kiện chính: (i) tài liệu được công bố trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương, bao gồm đơn vị dự toán và đơn vị được NSNN hỗ trợ; (ii) tài liệu là miễn phí, đảm bảo việc tiếp cận tài liệu của công chúng mà không có phân biệt về đối tượng.

Tính đầy đủ trong khảo sát được xác định dựa trên các thông tin công khai bao gồm báo cáo thuyết minh, quyết định công khai, số lượng các bảng biểu và nội dung của các bảng biểu theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC đối với từng loại tài liệu ngân sách.

Dựa trên quy định tại Khoản 1, Điều 5 của Luật Thống kê năm 2015, đặc biệt là nguyên tắc thống nhất trong tính toán và nguyên tắc có thể so sánh được giữa các năm thì các tài liệu ngân sách được khảo sát trong MOBI được coi là đầy đủ khi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC.

Các Bộ, cơ quan Trung ương phải công khai đầy đủ các biểu mẫu và nội dung của các biểu mẫu, bao gồm cả các nội dung không được giao dự toán hoặc không có trong dự toán của đơn vị. Nếu thiếu bất kỳ bảng biểu hoặc nội dung nào theo hướng dẫn của Thông tư 90/2018/TT-BTC thì đều được coi là chưa đầy đủ và không được tính đáp án “a” trong các câu hỏi về tính đầy đủ. Trong trường hợp đơn vị không phát sinh, hoặc không được giao dự toán thì ghi số liệu bằng “0”.

Tính kịp thời (thời điểm công khai): Tính kịp thời được xác định thông qua ngày công khai hoặc ngày đăng các tài liệu ngân sách trên cổng thông tin điện tử của Bộ, cơ quan Trung ương (bao gồm đơn vị dự toán và đơn vị được NSNN hỗ trợ). Các tài liệu được coi là công khai kịp thời khi các tài liệu công khai đúng hướng dẫn tại Thông tư 61/2017/TT-BTC.

Khảo sát MOBI không có đầy đủ thông tin để xác định chính xác thời điểm đơn vị dự toán cấp trên hoặc cấp có thẩm quyền giao dự toán và phê duyệt quyết toán, hoặc thời điểm các đơn vị gửi báo cáo tình hình thực hiện dự toán cho đơn vị cấp trên theo hướng dẫn của Khoản 3, Điều 6 Thông tư 61/2017/TT-BTC. Do vậy, để đảm bảo tính thống nhất, không phân biệt, khảo sát MOBI lấy ngày 31/12 hàng năm là thời điểm chậm nhất các đơn vị dự toán cấp trên, cấp có thẩm quyền phải giao dự toán ngân sách và phê duyệt quyết toán ngân sách cho các đơn vị cấp dưới; là ngày

cuối cùng mà các đơn vị dự toán phải gửi báo cáo tình hình thực hiện ngân sách năm cho đơn vị dự toán cấp trên.

Tính thuận tiện: Tính thuận tiện được xem xét trên các khía cạnh bao gồm công thông tin điện tử của đơn vị có thư mục về công khai ngân sách hay không, thư mục có chứa tài liệu hoặc đường dẫn để tải tài liệu hay không và xem xét thêm khía cạnh về định dạng của tài liệu được công khai có thể sử dụng được hay không hay phải chuyển đổi bằng công cụ hoặc phần mềm khác. Tài liệu công khai được coi là thuận tiện khi cho phép người sử dụng/người đọc có thể dễ dàng tái sử dụng các thông tin cho công việc của họ. Cụ thể, tài liệu có định dạng word/excel được coi là thuận tiện nhất đối với người sử dụng. Định dạng tài liệu ở dạng PDF hoặc scan/ảnh được coi là không thuận tiện cho người sử dụng.

Tính liên tục: Tính liên tục, thường xuyên trong việc công bố các tài liệu ngân sách được xác định dựa trên việc công khai đầy đủ Dự toán thu chi ngân sách đơn vị, báo cáo quyết toán thu chi ngân sách đơn vị trong 3 năm gần nhất.

II. CÂU HỎI VÀ CÁCH TÍNH ĐIỂM

Chỉ số MOBI 2020 dựa trên 63 câu hỏi có tính điểm, trong đó có 43 câu hỏi về tính đầy đủ, 6 câu hỏi về tính sẵn có, 6 câu hỏi về tính kịp thời và 8 câu hỏi về tính thuận tiện.

Thống kê câu hỏi tính điểm MOBI 2020 phân theo tiêu chí:

Tiêu chí chấm điểm	Số câu hỏi	Câu hỏi
Tính thuận tiện	8	(A) 1.1, A1.2 (B) 1.3, 2.2, 3.2, 4.2, 5.2, 6.3
Tính sẵn có	6	(B) 1.1, 3.1, 3.1, 4.1, 5.1, 6.1
Tính kịp thời	6	(B) 1.5, 3.4, 3.4, 4.4, 5.4, 6.5
Tính đầy đủ	41	(B) 11.4, 1.5, 1.6, 1.7, 1.8, 1.9, 1.10 hoặc 1.11, 2.3, 2.5, 2.6, 2.7, 2.8, 2.9, 2.10 hoặc 2.11, 3.3, 3.5, 3.6, 3.7, 3.8, 3.9, 3.10 hoặc 3.11, 4.3, 4.5, 4.6, 4.7, 4.8, 4.9, 4.10 hoặc 4.11, 5.3, 5.5, 5.6, 5.7, 5.8, 5.9, 5.10 hoặc 5.11, 6.4, 6.5, 6.6, VI.7, 6.8, 6.9, 6.10, 6.11 hoặc 6.12
Tính liên tục	2	(B) 1.2, 6.2

TỔNG	63	
*Lưu ý	Câu hỏi I.10, II.10, III.10, IV.10, V.10 và VI.11 dành cho đơn vị dự toán NS cấp I/đơn vị dự toán NS cấp trên	
	Câu hỏi I.11, II.11, III.11, IV.11, V.11 và VI.12 dành cho đơn vị/tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.	

Số điểm tối đa cho mỗi câu hỏi là 100 điểm, cách tính điểm cho từng câu hỏi như sau:

- 1) Các câu hỏi chỉ có hai đáp án:
 - Nếu chọn đáp án (a): 100 điểm
 - Nếu chọn đáp án (b): Không có điểm
- 2) Các câu hỏi có ba đáp án:
 - Chọn đáp án (a): 100 điểm
 - Chọn đáp án (b): 50 điểm
 - Chọn đáp án (c): Không có điểm
- 3) Các câu hỏi có bốn phương án trả lời:
 - Chọn đáp án (a): 100 điểm
 - Chọn đáp án (b): 67 điểm
 - Chọn đáp án (c): 33 điểm
 - Chọn đáp án (d): Không có điểm

Theo chu trình ngân sách, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2020 chỉ được coi là 1 loại tài liệu ngân sách. Vì vậy, để đảm bảo công bằng khi tính điểm, số điểm của các câu hỏi MOBI 2020 cho Báo cáo 4 loại tài liệu này sẽ được tính bằng 50% tổng số điểm của từng câu hỏi.

Tổng điểm tối đa của MOBI 2020 là 4300 điểm. Để thuận tiện cho việc so sánh kết quả và xếp thứ hạng giữa các đơn vị, nhóm nghiên cứu áp dụng quy tắc tam suất, quy tổng điểm MOBI về thang điểm 100. Xếp hạng MOBI dựa trên các điểm số sau khi đã quy đổi. Với hệ thống điểm quy đổi dùng cho xếp hạng, mức độ công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương xếp theo thang điểm 100 bao gồm bốn mức. Mức A: Từ 75 – 100 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **ĐẦY ĐỦ**. Mức B: Từ 50 – dưới 75 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **TƯƠNG ĐỐI**. Mức C: Từ 25 – dưới 50 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ**. Mức D: Từ 0 – dưới 25 điểm quy đổi, được hiểu là mức độ công khai **ÍT**.

III. PHƯƠNG PHÁP KHẢO SÁT

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành rà soát 6 loại tài liệu ngân sách được công bố trên cổng thông tin điện tử của 44 Bộ, cơ quan Trung ương (trong đó có 38 đơn vị dự toán và 6 tổ chức được NSNN hỗ trợ). Phương pháp thu thập dữ liệu, khảo sát MOBI 2020 đã được thực hiện qua 3 vòng khảo sát như sau:

Vòng thứ nhất: Nhóm các đánh giá viên làm việc theo nhóm 2 người, tiến hành khảo sát độc lập MOBI cho từng Bộ, cơ quan Trung ương đưa ra các minh chứng. Sau đó, kết quả khảo sát vòng 1 được so sánh, đối chiếu, kiểm tra lại kết quả. Kết quả khảo sát cuối cùng được thống nhất giữa 2 đánh giá viên và được gửi tới cho nghiên cứu viên cao cấp.

Thứ tự ưu tiên trong tìm kiếm các tài liệu ngân sách được công khai trong khảo sát MOBI 2020 như sau (i) Tìm kiếm trong chuyên mục công khai ngân sách trên trang thông tin/cổng thông tin điện tử của các đơn vị. Nếu trang thông tin/cổng thông tin điện tử của đơn vị không có chuyên mục công khai ngân sách thì chuyển qua (ii) sử dụng công cụ tìm kiếm trong chuyên mục văn bản quản lý, điều hành trên trang thông tin/cổng thông tin điện tử của đơn vị. Nếu không tìm thấy tài liệu thì chuyển qua (iii) sử dụng công cụ google search để tìm kiếm.

Vòng thứ hai: Nhóm nghiên cứu viên cao cấp sẽ thực hiện kiểm tra, thẩm định lại kết quả khảo sát MOBI vòng thứ nhất do các đánh giá viên thực hiện. Nếu có các sai khác giữa kết quả thẩm định của nghiên cứu viên cao cấp và kết quả khảo sát của các đánh giá viên thì kết quả chấm MOBI sẽ được nhóm nghiên cứu kiểm tra, đối chiếu lại một lần nữa.

Vòng thứ ba: Kết quả khảo sát MOBI sau khi được nghiên cứu viên cao cấp thẩm định và đồng ý sẽ được gửi cho các Bộ, cơ quan Trung ương để tham vấn và xác nhận lại.

Kết quả khảo sát MOBI cuối cùng là sự tổng hợp của 3 vòng khảo sát trên.

IV. THỜI GIAN KHẢO SÁT

Khảo sát MOBI 2020 trên cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương được thực hiện từ ngày 01/4/2021 đến ngày 03/4/2021. Các kết quả với minh chứng được gửi tới các Bộ và cơ quan Trung ương để phản hồi từ ngày 29 tháng 4 đến ngày 21 tháng 5 năm 2021.

Khảo sát MOBI chỉ đánh giá “có” hoặc “không” công khai các tài liệu/nội dung/biểu mẫu của tài liệu trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan Trung ương tại thời điểm khảo sát mà không đánh giá lý do tại sao các tài liệu/nội dung/bảng biểu không được công khai hoặc công khai chậm. Khảo sát MOBI 2020 được áp dụng cho các tài liệu công khai từ ngày 31/3/2021 trở về trước. Các tài liệu được thay đổi hoặc bổ sung sau ngày 31/3/2021 không được coi là có công khai trong khảo sát MOBI 2020.

Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) ra đời với mục đích tìm kiếm, thử nghiệm và thúc đẩy việc áp dụng các giải pháp hiệu quả hướng tới công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình và sự tham gia của người dân trong quy trình ngân sách nhà nước tại Việt Nam, góp phần tạo ra những thay đổi tích cực để đảm bảo công bằng cho mọi người và sự phát triển chung của đất nước.

Khảo sát Chỉ số công khai ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương (MOBI) là khảo sát đầu tiên ở Việt Nam về mức độ công khai ngân sách tỉnh, do Liên minh Minh bạch Ngân sách (BTAP) chủ trì, Trung tâm Phát triển và Hội nhập (CDI) và Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) thực hiện. Kết quả khảo sát là công cụ giúp các Bộ, cơ quan Trung ương có thể tham chiếu và đo đạc mức độ công khai, minh bạch trong quản lý NSNN và mức độ thực thi Luật NSNN năm 2015. MOBI giúp tăng niềm tin của người dân và các đối tác phát triển đối với quản lý ngân sách của các Bộ và cơ quan Trung ương thông qua các hình thức minh bạch, giải trình và sự tham gia về ngân sách.

ẤN PHẨM ĐÃ CÔNG BỐ

